

thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên: NHẬT-TIỀN

Tòa soạn: 159, Thiệu Trị (Phá Nhuận) Saigon — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



Hộp Thư

Chị ĐÔ PHƯƠNG KHANH trả lời

Em Nguyễn-hữu-Sang-Quảng-Ngãi: Chị đã gửi thiệp cho em. Cứ gửi bài về em nhé.

Em Thành-Hà Saigon: Chị em đẹp quá xá. Đừng lu oghe em. Thiếu Nhí còn phải tiếp tục đà khi mà còn có các bạn thương mến T.N như em.

Em Như-An Gia Định: Thịt tay em chính là Tay Ngọc đó. Bàn tay nào biết làm việc công ích, làm việc với một tấm lòng yêu thương, vì mọi người, làm để cho mọi người được hạnh phúc, chính đó là bàn Tay Ngọc. Em làm thấy hối quá đắng. Tuổi thơ của chị may mắn là được yêu vui, cảm ơn Thương Đề. Hứng quá tia ở số mạng mà trở thành kẻ trời biếng ngồi gốc cây chờ trái rụng vào miệng. Chị có đọc câu: «Hãy từ cùu rồi trời cùu», đúng là đây. Tuổi thơ của em vậy là quá rồi, em có niềm vui tràn ngập của bạn bè, thà là sung sướng rùi. Chị cảm thông nỗi buồn không có mẹ của em, nhưng may thay, em còn có ba và cô. Đừng có buồn. Em viết: «Tuổi trẻ không được quyền buồn», chị bằng lòng làm đó em.

Em Trạc Lộc Saigon: Cuộc đời có nhiều cái tế nhị làm em ạ. Nhất là các vấn đề gai góc như chính trị xã hội v.v. Thành ra em cũng đứng qua lру tám cho thêm diễn cái đầu. Chị có đọc câu này: «Mỗi người đều có ngay thẳng, thì xã hội sẽ không ngả nghiêng». Vậy đừng lo về phía mọi người, ta hãy tu thân em ạ. Tu thân, tề gia, trị quốc rồi mới bình thiên hạ cơ mà. Người Việt Nam minh rát anh hùng, điều đó đúng, và trong khi hành diện ta cũng phải cư xử sao cho xứng đáng với niềm hành diện đó bằng cách tu thân. Nhưng nhện bự là qui. Chống mạnh bệnh vục yếu là hành động cao thượng. Em học lùi Toàn Lý Hóa các lớp Lục, Ngũ, nếu cần thì lùi hẳn lớp riêng mà học như nó cũn bản, sau này sẽ khỏi đuổi. Em là vậy, chị trổng tượng thấy em chẳng có xấu tí nào. Vả lại xấu đâu có hè gì. Nhất là con trai thì lại càng chẳng cần đê ý đẹp, xấu em ạ. Em cứ coi con gái như là con trai ấy chì sao lại sợ họ đê phải nhặt khét. Em ơi, Ông An Tú hùng danh trong sử Trung Hoa giống y con khú. Ông Mạc Ninh Chi cũng xán lám (sử nói thế). Nghĩa mệt nhín

thẳng lên, không có gì đáng mặc cảm hết, em nhé.

Em Mây-Thu Phu-Nhuận: Chị cũng muốn iờ chúc các em đi làm công tác xã hội, ngặt vì vẫn đà đi chuyên phiền phức quá, nên chị chưa biết tính sao. Chị sẽ gửi tời em cuốn H.T. Em để thương quá iờ chúc.

Em Nguyễn-hu-Nguyễn Đà Nẵng: 6003 thời em, Lắc nào buồn, đứng ngồi không, tinh thần sẽ càng xuống. Em thử tới các cơ quan từ thiện xem có giúp ích gì được không. Không có i bàn tay nào đủ to đà cho cả mặt trời. Nhưng nhiên bàn tay sẽ tạo thành bóng mát, có phải không em trai?

Em Huỳnh-Nhật-Vành-Khuyên-Quí Nhơn: T.N không giới thiệu các em với nhau để tránh phiền cho các em. Em gửi Triền lâm nụ cười vùi đi nhé.

Em Nga Saigon: Em để thương và cảm hồn thật là trong sáng. Chị rất cảm ơn em đã cống đồng cho hồn của mình được thêm nhiều đồng già. Mong em cứ hồn nhiên như thư em viết cho chị đã em.

Em Võ-việt-Tân Long Kiến: Tôi nghiệp chìu bé của chị, dập xe tới 8 cây số lận đận ra tận tinh mà mua Thiếu Nhí thi có cục không có chử. Em dặn sếp báo trước di, họ sẽ mua thêm cho khỏi thiếu em nhé.

Em Phạm-Đinh-Thái Tam Kỳ: Nhà sách đã gửi, nhạc hôm nay em nhận được rồi phải không em. Người tốt bụng, hay giúp đỡ như em không thể có đơn đâu mà.

Em Thái-minh-Lan An Giang: Cuốn Pháp văn em gửi mua hiệu này đã hết. Cuốn đó nội dung tương tự, em vui lòng nhé.

Em Vinh-Phương-Đi Linh: Học bài buổi sáng tốt nhất vì lúc đó trí óc đang minh mẫn, nhớ sau một giờ ngủ, em đã lấy lại được sự thoải mái và sáng suốt. Em hoàn lại tòa soạn thêm 1501 tiền cước phí bảo đảm em à.

Em Huỳnh-Phương-Được Tháp-Chém: Số báo Xuân là quà của T.N gửi tặng, em khỏi trả tiền. Báo Nhị Động chưa thể ăn hành được vì tình trạng báo hành mạnh hiện nay chưa được khả quan em ạ.

Em Lê-Ngọc-Đà Nẵng: Chị rất tiếc không dâng lời nhín, em đừng giận em nhé. Chị đã gửi bảo đảm em cuốn Hướng Thu tới em, em gửi về WWD là đủ rồi.

Em Hoàng-Phương-Nha Trang:

Gởi bài và gửi첩 G.D.T.N là 2 việc hoàn toàn không liên hệ. Em cứ gửi bài về méc dù em không ở trong G.D.T.N. Về câu hỏi Huân méc của em, quả iỏi nghĩa thành ra chìu B.K. dám ra Huân méc vì không biết em hỏi gì.

Em T.H. Saigon: Em phải coi lại bài viết thư nơi mục V.H. số 6 và số 7. Em viết bằng mầu giấy tệ quá, gửi chủ N.T như vậy, em không lịch sự. Vả vụ sức khỏe, hiện nay tôi soạn chưa iờ chúc được em à.

Em Như-Uyên-Chợ Lớn: Chủ N.T vẫn khỏe, chủ gửi lời cảm ơn em. Chị đã gửi bảo đảm em cuốn Hướng Thu rồi em.

Em Nguyễn-Mao-Phan Thiết: Đã gửi thi ra rồi đó em.

Em Cầm-Vân-Phan Thiết: 13 tuổi học lớp 7 không phải là quá đùi dàn, cũng là đứng bạn tuổi đó. Vả lại điều cần là học khá hay kém trong lớp. Chủ ngồi lớp cao mà học kém quá thì có khi còn thua người ngồi lớp dưới mà học lực khá. Có bài gửi chủ bảo hay không có bài chị đều quý mến như nhau. Lòng yêu quý này sinh bởi tình cảm đối với nhau hơn là bởi tài năng em à.

Em Huỳnh-công-Châu-Quí-Nhơn: Bất cảm ơn sự nồng nhiệt danh sách chương của em, chị đã gửi. Các em ở Ninh Hòa thì bảo chủ Nhật Tiến là Sư Ông. Lớp em lại bảo chủ là Hippo, chẳng biết các em sẽ còn súng tặc ra những cái mồi gì để chụp cho chủ nữa đây chử. Chị có xin ảnh chủ dặm các em nhưng chủ bảo chủ không tặng ảnh đê các khố ác phong phú của các em được tự do trường trọng.

Em Lương-vân-Ninh-Nha Trang: Khi có gửi đã gửi tới, nhận viên bưu điện sẽ gửi giấy báo, và em sẽ tới lãnh. Ở ngoại quốc thì nhà bưu điện giao tận nhà người nhận, nhưng V.N nô nức đang thiếu thốn dù thử em a. Nếu không nhận được thi già dinh, em gửi hình khác nhé.

Em Hoàng-Phương-Biên-Hòa: Tân toàn học là môn học, chủ Bách Khoa là có giải thích, chủ không phải là môn để chơi. Bao của mình là scher mà học, học mà chơi cơ mà, phải không em. Chuyện làm mua bao nhân tạo cho cả một vùng rộng lớn là

(xem tiếp trang sau)

thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu Trị (Phú Nhuận) Sài Gòn Điện Thoại 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Sài Gòn Điện thoại 20.348

Mục Lục

BÀI	TRANG
— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thác mắc của em	2
Bách Khoa phụ trách	
— Vàng trân búp bê truyện ngắn Nhật Tiến	3
— Tơ Tằm Đèn Linh	6
sưu tầm	
— Triển lãm ảo cười	7
— Giải trí: Ô chữ, dễ vui	8
Ảo thuật,	
— Gần mực thi đèn	10
Văn Việt phòng dịch	
— Xếp giường cho búp bê	12
của Rong Hồng	
— Tiềm vọng kính của	13
Trần Việt Cường	
— Trang kỹ thuật của	14
Bình Electronic phụ trách	
— Alfred Nobel sưu tầm	15
của Trịnh Công Truyền	
— Vườn Hồng	16
Đỗ Phương Khanh phụ trách	
— Bút ký trong vườn	18
— Dụ thi sáng tác	19
Chí của Hán Ly	
— Lịch sử Ảo thuật của	20
của Hồng Nghĩa	
— Bài luận nhất lớp	21
— Học hỏi: Con cốc của	21
Lê dương Thạch	
— Người Việt Nam chơi	22
đá banh từ lúc nào?	
của	
Vạn Lý	
— Nguyễn Tri Phương	23
Trần Linh Nga sưu tầm	
— Mèo hiềm Mỹ Châu	24
— Alexandre Graham Bell	26
người phát minh ra điện	
thoại Văn Việt sưu tầm	
— Tân toán học	
Bách Khoa phụ trách	29
— Cây nhân sâm	31
Hoa Tường Dung kè	
— Đường lên núi Thiên Mã	32
của Nhật Tiến	

TRANH BÌA

BƯỚM TRONG VƯỜN
của VI VI

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI



Các em thân mến

Cách nay không lâu, báo chí thủ đô có đăng tin một nữ sinh tí học về bị cướp lột sạch nã trang quí mang theo mình và bị đánh thương nặng nề, bệnh tinh hết sức nguy kịch, e khó sống.

Tin tức này làm chúng tôi nhớ chuyện khi xưa nhà hiền triết Hồi lập, Epicète, cũng bị mất đồ. Nhà hiền triết này có tiếng thích sống bình dị. Ông ta sống đơn giản đến đỗi trong căn nhà nhỏ của ông ta chỉ có một cái giường cây cũ kỹ, một cái bàn xẫu xi, một ít sách và cái đèn bằng sáp để xem sách ban đêm. Vợ mà một đêm nọ, đột nhiên lại đến lấp mắt cái đèn sáp của ông ta.

Mặt đèn, ông cho là lỗi tai ông dùng cây đèn sáp làm cho đèn trộm sanh lòng tham. Ông bèn mua một cái đèn bằng đất giá rẻ mạt và từ đó, ông không bị mất gì nữa.

Lão Tử có nói người khéo có của quí làm như không có gì, người tài cao, dung mạo phái như người ngu, mới khởi lụy đến thân.

Trong truyện Tam Quốc, Dương Tu vì sơ ý để cho Tào Tháo thấy sự thông minh của mình nên bị Tào Tháo hùm hại vì đồ kỹ. Trái lại, Lưu Bị luôn luôn tỏ ra là người bùi bùi, không có chí lớn, được Tào Tháo đe dọa, sau này Lưu Bị mới làm nên sự nghiệp.

Nhiều con thú sống lùn nâu rìu rỉu sùm mà cũng bị loài người săn đuổi để giết vì bộ lông đẹp mượt của chúng.

Người ta có tiền của hoặc có địa vị, tài cao, thông minh, mà ua khoe khoang sùm muộn gi cũng gặp phiền lụy.

Người phụ nữ thích phô trương sắc đẹp của mình thường là mồi ngon của những kẻ bất lương.

Người ta kể chuyện có người nhà giàu nọ chết, chôn rồi nhưng vẫn chưa được yên thán, vì bị tên đạo tặc đâm đèn, đao lén đẽ gỡ lấp của quí mang theo mình, đập nát mặt đẽ lấp viên ngọc ngậm trong miệng.

Ông Lữ Khôn, nhà triết học Trung Hoa, có nói: Con voi ơi ngà, ve sầu vì tiếng, đom đóm vì sáng mà đều hại thân. Người biết yên thán không quí trọng cái gì rực rỡ.

Các em thân mến

Các em nếu được may mắn sinh trong gia đình giàu sang hoặc được diễm phúc thông minh, học giỏi hơn các bạn của các em, các em cũng nên nhún nhường để được mọi người quí mến.

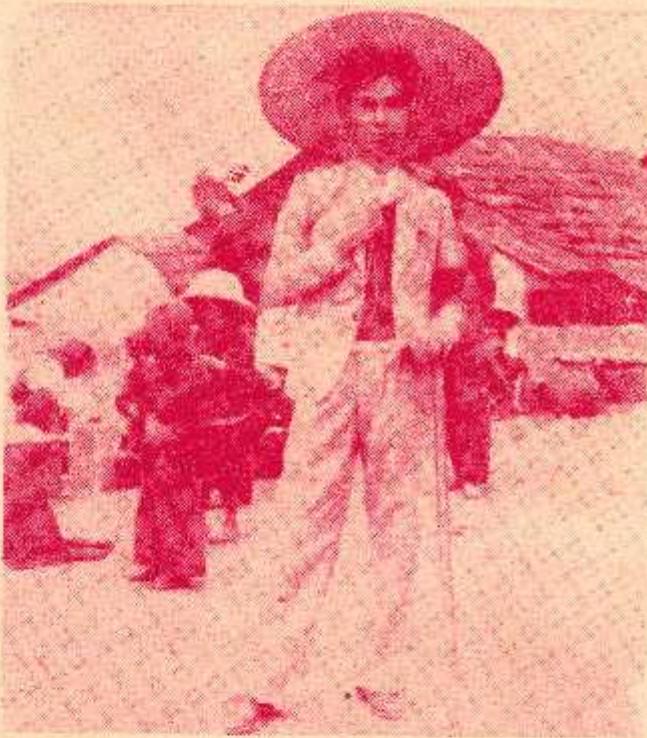
Các em nên ghi nhớ lời đàm kinh nghiệm của nhà tư tưởng Pháp, ông Montesquieu: Tôi nhận thấy rằng muốn thành công ở đời thì một người phải tỏ ra bên ngoài giống như một kẻ ngu độn, nhưng sự thật phải khôn ngoan.

Thân mến
NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

THẮC MẮC CỦA EM



TIÊU SỬ KHÁI HƯNG



Khai Hung thời kỳ sang tàu làm cách mạng

Trong số các Thắc Mắc của các em gửi về, tòa soạn nhận thấy nhiều em cần tìm hiểu về các văn nghệ sĩ để làm tài liệu thuyết trình trong lớp. Vì vậy mỗi kỳ trên mục này, Bách Khoa sẽ sưu tầm giúp các em tiêu sử một nhà văn hay nhà thơ mà khởi đầu tên những em có lời yêu cầu. Vậy các em theo dõi thường xuyên mục này để sẽ có một sưu tập đầy đủ về các văn nghệ sĩ rất hữu ích dùng làm tài liệu sau này...

B.K

KHÁI HƯNG tên thật là Trần Khán Gia sinh năm 1896 tại làng Cổ Am Huyện Vinh Bảo, Tỉnh Hải Dương. Ông là con cự Trần Phú Trần Mỹ, và là anh (cùng cha khác mẹ) của nhà văn Trần Tiêu. Thuở nhỏ theo nho học, sau theo tây học, đậu tú tài Pháp ban Triết và đi dậy học (giáo sư trường Thăng Long Hà Nội).

Trao thời gian đi dậy học, Khai Hung có viết cho tờ Phong Hóa của Phạm Hữu Ninh. Nhất là ở trường

Thăng Long, Khai Hưng đã gặp Nhất Linh và trở nên một đôi bạn chí thiết.

Năm 1932, Phạm Hữu Ninh trao tờ Phong Hóa cho hai người. Nhất Linh và Khai Hưng đã đem toàn lực ra xây dựng cho cơ quan này.

Thoạt đầu Khai Hưng viết nghị luận, sau nhờ sự khuyễn khích của Nhất Linh, Khai Hưng chuyển hướng quay ra viết truyện ngắn.

— Năm 1933 truyện dài đầu tiên của Khai Hưng ra đời, đó là cuốn *Hòn bướm mơ tiên* được hoan nghênh nhiệt liệt. Từ đó ông viết rất đều tay, rất nhiều, về mọi thể loại: truyện ngắn, truyện dài, kịch, truyện nhí đồng, xã hội...

— Năm 1939, do biến chuyen của thời thế, nhóm Tự Lực Văn Đoàn nghiêm về chính trị. Nhất Linh lập đảng Đại Việt Dân Chính, Khai Hưng tham gia phong trào này.

— Năm 1940 ông cùng nhà văn Hoàng Đạo (em ruột Nhất Linh) bí mật sang Trung Hoa để liên lạc với các đảng Cách Mạng ở ngoại quốc.

— Năm 1941 ông cùng Hoàng Đạo, Nguyễn Gia Trí (một họa sĩ nổi danh) cùng nhiều đồng chí bị bắt tại Hà Nội, sau bị phát vãng lên lao xá Vụ Bản thuộc châu Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

— Đến năm 1943 thì ông bị giải về quản thúc ở Hà Nội.

— Tháng 5 năm 1945 ông cộng tác với Nguyễn Tường Bách cho ra tờ Ngày Nay Kỷ Nguyên Mới làm hậu thuẫn cho Nhất Linh trở về nước (khi đó Nhất Linh đang ở Trung Hoa với cụ Nguyễn Hải Thần).

— Tháng 9 năm 1945 Khai Hưng viết trên tờ Việt Nam, một nhật báo cơ quan của V.N Cách Mạng Đồng Minh Hội.

— Tháng 12-1946, chiến tranh Pháp Việt bùng nổ, ông bỏ Thủ Đô tìm cư về quê vợ ở Nam Định. Nhưng may mắn được vài ngày thì bị Công an Việt Minh bắt và đem thủ tiêu một cách mù ám. Bà Khai Hưng buồn rầu, mắc bệnh đau tim và cũng mất tại quê nhà hồi 1954.

(XEM TIẾP TRANG 30)



VÀNG TRÁN BÚP BÊ

Truyện ngắn NHẬT TIỀN

«*Loan ơi, Trinh ơi, tao phải về quê bắt ngờ chịu tang bà ngoại. Có lẽ ít nhất là một tuần mới ra được. Tao gửi bài Hình Học, tới thứ ba này giờ ông S. gấp giùm tao. Chứng nào tao về sẽ đề dành cho tụi bay thật nhiều trái cây : xoài này, khóm này, măng cầu này. Đã thèm rõ rã ra chưa? Chắc nhớ Trinh mới nghe thấy thế, mắt đã sáng lên như đèn pha ô-tô rồi. Còn nhớ Loan giờ hồn. Tôi giờ «cú mom» mà bay phết như tuần trước thì khi tao về tao cho bay mom luôn. Tôi nghiệp bà «mom» của tao quá hè!*»

Gió bay
VÂN

theo tốc độ vùn vút của chiếc xe đang chồm chồm xuôt nghiên ngẫu con đường đã bát căi chói lòa ánh nắng. Tâm hồn của Vân bỗng nhẹ nhàng thư thái hẳn lên. Những hicc này Vân muốn được nghe một bản nhạc hùng hay ít nhất cũng muốn được cất lời lên ca một vài câu gì đó trong một bài hát vui tươi. Ước muốn nhỏ bé quá, nhưng cũng không thể thực hiện ngay lúc đó được. Bởi vì xe vẫn đang vùn vút chạy và má Vân thì đang ngồi dăm chiêu ở ghế bên cạnh. Chứng đó Vân mới nhận ra rằng Bà ngoại của Vân đã mất và trong hoàn cảnh ấy, biểu lộ một vẻ mặt vui tươi là mắc cái tội hất hiếu, bất mục. Nhớ tới đó, Vân bèn vội vàng ngồi ngay ngắn lại, giơ tay vuốt những sợi tóc lòa xòa ở bên má và Vân cố gọi lại hình ảnh của bà hời Vân còn ở quê nhà. Nhưng hình ảnh hiện ra ở trong óc Vân mờ nhạt quá. Kỷ niệm giữa Vân và Bà thật là ít ỏi. Vân theo Ba, Má lên tinh từ hồi Vân học lớp nhì. Năm nay Vân đã là nữ sinh đệ Tứ. Sáu năm liền trôi qua trong bầu không khí sinh hoạt ồn ào ở tinh dì làm tan loãng hết mọi kỷ niệm êm đềm ngày xưa. Hơn nữa, ngày Vân còn nhỏ ham, chơi, suốt ngày, Vân chỉ gặp Bà có hai lần vào hai bữa cơm. Bà dáng người mảnh khảnh và cao. Mái tóc bạc, trước da đen, nhẵn nhúm. Tuy Bà đã già nhưng vẫn còn ham công việc.

Rất ít khi bà có thi giờ rồi ngồi kể cho Vân nghe chuyện cổ tích hay nói chuyện dông quê. Vân chỉ nhớ bóng dáng của Bà thường hay lui cui ngoài chuồng gà trong kho thóc hay ngồi cắm cùi khâu ở thềm đất. Bà ít khi mang Vân và Vân cũng chẳng hay làm bà phiền lòng. Những kỷ niệm buồn tê ấy không tạo thành những tiếng động nhỏ trong tâm hồn phảng lặng của Vân. Vì thế khi thấy Má khóc lúc được tin bà mất, Vân thấy thương mà hơn là thương Bà. Hình như má buồn và âu hận lắm. Má cũng lâu lắm chưa về quê. Khi Bà mất, Má không ở bên cạnh. Hồi năm ngoái, khi nghe tin ở quê không yên ồn. Mí có nhán người mời Bà ra tinh ó, nhưng Bà không đi. Má cũng không về đón. Mặc dầu má biết rằng có về Bà cũng chẳng chịu rời

thieu nhi/ 3

làng cũ mà Má cũng vẫn ăn hận là đã không đích thân về mời Bà một lần. Cho nên khi Bà mất, Má khóc ghê lám. Và mặc dù là năm thi của Văn, Má cũng bắt Văn về chịu tang & ngay quê nhà.

Vân và Má xuống xe ở Phan Thiết thì phải chuyền đò sang thuyền. Đường xá mệt an ninh ở từng khúc cho nên xe không chạy thẳng một mạch được như ngày xưa. Thuyền đi bến giờ thì ghé vào cửa Vạn. Ở cửa Vạn lại phải lên xe Lambretta đi một quãng mười bốn cây số nữa mới về đến nhà. Khung cảnh ngày xưa trước mắt Văn bây giờ khác hẳn đi. Nhà cửa tiêu điều. Dân cư thưa thớt. Vết tích của chiến tranh còn in rõ trên những ngôi nhà đã nát, những bức tường loang lỗ vết đạn và những hố bị đạn cày lõm mồi mang là có một cái bàn xuống thành những vũng xám vừa thô vừa rộng.

Bao nhiêu ý nghĩ của Văn về quê ngoại từ lúc ra đi, đến bây giờ hoàn toàn thay đổi hết. Những vườn cây cảnh kinh hoàng bỗng nở tung ra xanh đầy bóng mát, những quả chín chín nặng trong từng khóm lá, những bóng dáng các cô thôn nữ quay nước bên bờ giếng và tiếng hò vang vang từ đâu đó vọng về xen lẫn với tiếng vỗng kèt huồi trưa, tất cả còn là những hình ảnh được vẽ vời trong tiếu thuyết. Không, quê hương Việt Nam bây giờ đau khổ lắm. Đêm đêm tiếng súng ầm ầm vang vè. Những trái hoa chau từ một dòn bót đầu đùi hàn lên nom đep một cách nghiêm trang và chét chóc. Vườn tược thiến người trong nom nên tiêu diêu hẳn đi. Những mái tranh ủ dột ngày mưa ngày nắng càng thêm xơ xác, tiêu tụy. Những người còn ở lại trong làng thì chỉ toàn là đàn bà và con trẻ. Đàn ông, trai tráng không theo bên này thì cũng đã qua bên kia. Một vài ngày lại có tin một người ngã xuống. Mỗi tháng lại có tin xe cộ trúng mìn trên khúc đường đi Phú Hy, Phú Hiệp. Vào nhà nào cũng thấy bầy bàn thờ và những vành khăn trắng. Người chết còn trẻ lắm. Những vầng trán phảng, những cặp mắt đen hiền từ, những nụ cười phảng phất trên những tấm ảnh trong khuôn kính sau bát hương tắt cả chẳng chứng tỏ gì là người chết đã thiêu nhi /4

trải qua những trận chiến đấu kinh hoàng trước khi nhảm mắt.

Trước những sự thay đổi gần như hoàn toàn khác hết với các ý nghĩ của Văn, Văn bỗng so sánh cuộc sống nhàn nhã, vô tư của mình với cuộc sống ở đây. Đột nhiên Văn có cảm giác như mình vừa ở một cái hộp bé nhỏ chui ra, ngược mắt nhìn lên bầu trời. Quê hương đã đến thế rồi ư? Mười mấy năm khói lửa đã thật sự mang đến những cái kết quả cụ thể là như thế rồi sao? Ô, ngày trước Văn vẫn thường nghe nói đến chiến tranh mà chẳng có ý niệm gì về chiến tranh. Đọc báo thấy người chết mà Văn chẳng có ý niệm về những con số vài trăm sau mỗi trận đánh.

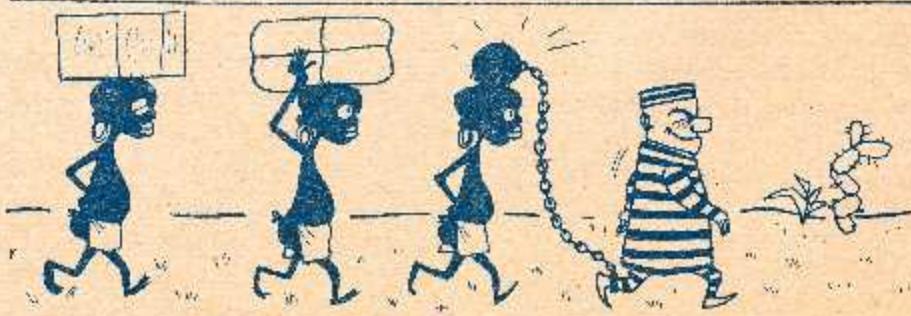
Nhưng bây giờ Văn tưởng tượng đạn và những hố bị đạn cày lõm mồi mang là có một cái bàn thờ, mỗi bàn thờ hàn lại có một người vợ trẻ, những đứa con côi. Chỉ cần nghĩ như thế, Văn cũng không thể nào chịu đựng nổi cái toàn thay đổi hết. Những vườn cây cảnh kinh hoàng bỗng nở tung ra xanh đầy bóng mát, những trái chín trong đầu óc bé nhỏ của Văn rồi.

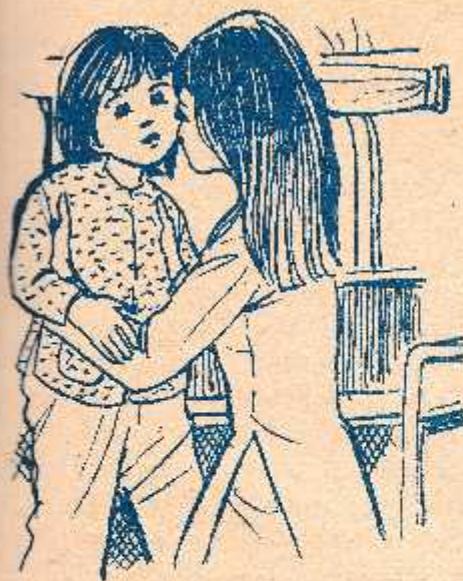
Hôm đưa đám tang Bà xong thì Má ốm. Di Thảo giữ Má lại không cho về. Người Má nóng rực. Nước da của Má xanh rờn. Văn phải lên cửa Vạn đánh dây thép về cho Bà hay là sẽ về trễ vài ngày. Lúc về, ở trên xe Lambretta, Văn ngồi đối diện với một em bé. Nữ chung lên bầy. Nước da trắng ngần. Cặp mắt thật to và đen lấp ló. Mái tóc Nhật bản, cắt ngắn mấp mé vành tai khiến khuôn mặt của nó càng bầu bĩnh dễ thương. Văn ngắm nó không chán mắt. Má cô bé cũng từ mồ. Vừa té mồ lại vừa hay mắc cỡ. Mỗi lần Văn nhìn thì nó quay đi.

Còn khi Văn già và lơ đãng nhìn ra những bụi ruồi dại bên đường nó

lại dương cặp mắt trong suốt, nước bồ thu, ngạc nhiên như cặp mắt nai rừng lên ngắm Văn từ sợi dây chuyền Văn đeo ở cổ, đến bộ quần áo Văn đang mặc, và ngay cả đôi xăng dan mà Văn đang di cũng làm cho cô bé đến tò mò phải nhìn nữa. Văn không có em gái. Trong nhà có ba anh em thì Văn là út. Văn được chiều chuộng, nhưng Văn lại chỉ thích có một đứa em để chiều chuộng mà thôi. Ngày xưa Văn vẫn thường ướt mơ một hình ảnh em gái ngày thơ và bụ bẫm. Thị cô bé ngồi đối diện với Văn lúc này chẳng khác như một nhân vật đã từ ý nghĩ của Văn dè ra thành con người bằng xương bằng thịt. Những ý nghĩ đó khiến Văn bất giác khoén một nụ cười. Con bé bên lề quay đi, nấp đầu vào vai bà cụ già ngồi ở bên cạnh. Bây giờ Văn mới có dịp ngắm đến bà cụ. Mái tóc cụ bạc phay khuôn mặt cần cỗi nhăn nheo. Tất cả nguồn sinh lực còn lại của cụ chỉ còn dồn vào đôi mắt vàn đục lờ đờ, thỉnh thoảng lại ngược nhìn cháu gái biều lộ một nguồn chan chứa thân yêu. Bỗng nhiên Văn nghĩ đến bà ngoại bây giờ đã nằm yên trong mộ cổ. Và chỉ ở giây phút đó, Văn mới lại tìm thấy cái ý nghĩa cao quý của tình bà cháu mà đã từ lâu Văn không tìm lại được.

Chiếc xe bỗng ngừng ở một chặng đường. Một hai người trên xe đói xuống. Những sợi chuỗi sợi dây được rờ ra. Chỗ ngồi của Văn không bị vướng víu và Văn cảm thấy thoải mái hơn trước rất nhiều. Nhưng bỗng Văn giật thót người lại. Hình ảnh trước mắt Văn hiện ra làm Văn kinh hoàng. Sợi chuỗi được lôi đi rồi và bây giờ Văn nhận ra có búp bê xinh xắn của Văn chỉ có một chân. Bàn chân bên này cô bé đi một chiếc dép nhạt. Bàn chân bên kia vắng bóng, chỉ còn thấy chiếc gấu quần





bỗng nhiên nó xòe tay ra ôm lấy cô Vân. Vân bé bòng nó xuống. Trước khi đặt xuống mặt đường, Vân ghi nhớ thật chặt. Gò má của Vân ép sát vào mái tóc nhát bén mềm mại. Vân miên nói :

— Chỉ yêu em. Chỉ yêu em và cũng

Nhưng sự cảm động làm Vân không muốn cất tiếng. Hai người dìu nhau đứng sát vào vệ đường. Vân hỏi

— Em tên là gì?

Cô bé đáp :

— Dạ, Thu.

— Nhà Thu có xa đây không?

— Gần.

Vân chỉ về phía bà cụ lúc đó đang soạn đồ ở cạnh xe.

— Bà của Thu đây phải không?

— Vâng.

— Bà, má Thu đâu?

— Bà Thu đi trại. Má Thu chết rồi.

Nói rồi Thu cởi xuống ngồi chiếc nạng gỗ và chỉ về mạn Phú Hiệp:

— Mìn ở trên đó đây thị. Em sợ quá!

Vân bỗng xiết chặt bàn tay xinh xắn của Thu không nói. Nhưng Thu vẫn tiếp :

— Bữa nọ Em đòi theo Má đi Phú Hiệp buôn măng cầu. Em thích coi hải trai cây cồn nguyên quả trong vườn. Khi về thì xe bị n hamstring. Má em chết. Còn em thì chỉ đau chân thôi.

Vân bỗng ôm chầm lấy vai của Thu và vỗ về:

VUI CƯỜI

KHÔN MÀ KHÔNG NGOAN:

Một anh chàng dí ăn sinh nhật người bạn vể khuya quá, mà lại quên không báo trước cho cha mẹ biết, anh ta lo lắng không biết cha mẹ có rầy ra gì không. Rồi thay, vừa vể tối phòng khách thì thấy tiếng chân cha đi ra, anh ta vội ngồi vào cái ghế và lấy một cuốn sách ra lật xem, khi cha ra, anh ta nói :

— Cuốn sách hay quá, làm con đọc mê mệt, quên cả giờ.

— Đừng nghĩ tôi nữa. Bây giờ hết rồi. Bây giờ yên rồi.

Mắt Thu đều lạy láy hướng về con đường nhựa chạy dài hun hút dưới ánh nắng và Thu nói tiếp :

— Chưa hết đâu. Chưa yên đâu. Em vẫn sợ quá chị ơi. Trong nhà thương chỗ em nằm có đứa mù cả hai mắt. Bây giờ nó đi Huế Kỳ rồi. Có người nhận nó làm con nuôi. Cũng có một bà xin cho em qua đó, nhưng em còn bà ngoại. Bà ngoại em đó, chị!

Vân nắm chặt bàn tay của Thu hơn nữa, rồi ngước mắt lên nhìn. Bây giờ bà ngoại của Thu đang lè mề xách một giỏ đầy đồ vật. Vân vội vàng chạy ra đỡ giùm. Vân nói :

— Ngoại đê con xách, con đưa ngoại với Thu về nhà.

Thu mím cười :

— Nhà em gần đây làm chị ơi! Chỗ cảnh cửa gỗ mục có phên đó.

Nói rồi Thu thoát thoát đi trước. Vân theo sau, Bà của Thu đi sau chót phèn nàn :

— Thật là phiền cô quá.

Vân mím cười :

— Cái gì đâu, thưa ngoại. Ngoại già rồi, ngoại đi tay không nghĩ cho đỡ mệt.

Tới đâu chở rẽ, bà cụ nói :

— Thu về trước, bà ghé vò xóm dời cái xoong nấu canh rồi bà ra, bà ghé cháu.

Thu quay lại nhìn bà rồi mím miệng cười. Nữ cười hồn nhiên

Cha anh ta lanh lẹ hói lại :

— Vậy thì, con cất nghĩa cho cha biết, con thấy gì hay trong cuốn sô địa chỉ điện thoại, mà nhất là joi: đọc ngược ntn?



BA SUNG SƯỜNG

Thanh không thích ăn canh, bà nói :

— Khi ba còn bé, bà nội nghèo và nhà không luôn luôn có canh ngọt như thế này mà ăn đâu.

— Vậy thì chắc hẳn bà phải sưng sướng bây giờ, vì được sống với tụi con?

Ba: ???

thieu nhì / 5

chan chứa niềm yêu thương và yên ổn. Vẫn bỗng so sánh cái tuổi búp bê của Thu với những giọng suối trong vắt, phảng lặng, so sánh tâm hồn tươi sáng, vô tư của Thu với những hạt ngọc lóng lánh muôn màu. Chỉ với những linh hồn trong tuổi ngọc như thế, Thu mới có thể chịu đựng sự đau đớn của Thu một cách hồn nhiên như chấp nhận không oán trách, không thèm hỏi những nguyên do nào đã làm Thu thiệt thòi đến như vậy. Hết giây Vân nghĩ đến mình, đến bạn bè, và cuộc sống nhởn nhơ ở đó thành. Đất nước mình bây giờ như chia xẻ thành những cái ô ngang cách. Ô này chứa những tiếng thở dài. Ô kia chứa nước mắt. Và những ô khác nữa chứa đựng sự ich kỵ, đến độ rùng rợng chẳng nhìn thấy ai ngoài những ham muốn của chính mình. Đêm hôm qua, nằm trân trọc ở ngoài hiên, Vân lại nghe thấy súng nổ. Tiếng động cơ máy bay chuyền vận nặng hèng ngang bầu trời. Và rì rì suốt đêm, tiếng bom rơi còn nặng nề hơn nữa trên không phận gần Phú Hiệp. Vân bỗng nghĩ đến những ánh nén leo lét trên những chiếc bàn thờ và những chiếc mảnh tráng đã ngà màu nâu ngà ngà đang ở rải rác đâu đó trong những mảnh tranh tiêu điều bieu quạnh. Những hình ảnh ấy làm cho Vân bỗng thấy tuổi trẻ của mình như già đi, và tâm hồn tươi sáng của mình bỗng nhiên u tối lạ. Vân muốn nói điều đó với Loan và Trinh và muốn cả hai đứa có mặt ngay ở đó để chia sẻ với Vân những ý nghĩ đang xáo trộn trong đầu óc Vân. Nhưng trước mặt Vân bây giờ vẫn chỉ có bé Thu đang cúi xuống rót một ly nước lọc trong vắt ở cái chai thủy tinh ra và giờ lên ngang mặt mòi Thu uống cho đỡ khát. Lúc Vân giơ tay đón lấy thì Thu mỉm cười. Mắt Thu vẫn sáng, gò má của Thu ửng hồng. Tất cả khuôn mặt của Thu như bừng sáng lên cái ánh sáng của tuổi thơ trong trắng và hồn nhiên. Sự trong trắng và hồn nhiên có thể so sánh với những hạt kim cương lóng lánh mà không có một bóng tối nào có thể làm cho lu mờ đi được.

NHẬT TIẾN

thiều nhì / 6



TỔ TÀM

Nguyên thủy xuất xứ của Tổ là nước Trung Hoa. Năm 2698 (trước Thiên Chúa Giáng Sinh), bà Nguyễn Phi LUY TỒ (người Âu Châu dịch là LOUI-TSE) vợ của HIỀN VIÊN (Hwang-Tsi) Hoàng Đế, một buổi sáng đi dạo chơi ngoài vườn, bỗng thấy trên một cây dâu có vỏ sô những cái ô tết bằng sợi màu vàng, óng ánh đẹp quá. Bà lấy một ô vào xem và ngâm nước nóng, gỡ ra được một sợi tơ vàng dài và chắc. Bà đề ý xem các ô khác trên các cây dâu và khám phá ra loài TÀM..., rồi bày ra nghề nuôi tằm và kéo tơ. Bà dạy cho dân chúng nghề này và từ đó nước Trung Hoa là nước đầu tiên sản xuất ra tơ dê may quần áo.

Người Hy Lạp thì lại cho rằng TỔ TÀM do một người dân bà Cồ Hy Lạp, tên là PAMPHILIE đã khám phá ra con tằm lần đầu tiên tại đảo COS. Nhưng sự thực thì đây chỉ là một loại sâu lầm kén, không phải con tằm.

Từ khi Hoàng hậu Luy Tồ khám phá ra tơ tằm, phong trào trồng dâu, nuôi tằm, và quay tơ rất thịnh hành ở Trung Quốc và người Tàu đã sản xuất rất nhiều tơ. Nhưng họ vẫn giữ kín cái bí mật của con Tằm và nghề kéo tơ...

Mãi đến 3250 năm sau (vào khoảng năm 552, sau Thiên Chúa Giáng Sinh), vài ba ông Cố đạo Gia Tô, người Hy Lạp, di truyền giáo bên Tàu, mới lén lút đem về xứ được một mớ Bướm Tằm và nhiều cành dâu... Họ trồng dâu và bắt chước nuôi tằm. Sau đó họ mở thêm các sở trồng dâu và nuôi tằm ở Athènes, Thèbes, Corinthes. Phong trào nuôi tằm, trồng dâu được vua Hy Lạp khuyến khích và có động rất nhiều. Tỉnh PÉLOPONNÈSE trồng

dâu nhiều hơn hết, được cái vinh hiệu đổi tên tính ra thành MOREE (Tỉnh Dâu, do chữ Hy Lạp: Mure là cây dâu, Latin là Murus).

Sang Thế kỷ XII, vua đảo Sicile (Địa Trung Hải) là ROGER, kéo binh sang đánh Hy Lạp, chiếm cứ Athènes và Moree, nhổ cả mẩy vườn dâu và đem mẩy vạn con tằm về nuôi tại Sicile và dần dần tràn sang Ý, Espagne rồi đến Pháp. Nhà dệt tơ đã được mở đầu tiên trên đất Pháp năm 1470 dưới thời vua LOUIS XI, tại Lyon, rồi đến Montpellier, Paris. Năm 1599, dưới thời vua Henri IV, trong vườn thượng uyên Tuilleries đã trồng được 20.000 cây dâu lấy gốc ở Sicile.

ĐÀNG LINH
(Sưu tầm)

THUNG LŨNG TỬ THẦN

Tại California miền Viễn Tây Mỹ Châu dọc bờ biển Thái Bình Dương, chạy dài một thung lũng hoang vu, tiêu điều mà những người khai khẩn đất mới khi xưa đặt tên là «Thung lũng tử thần» (Death Valley).

California là vùng đất đầy xương phìn. Ngay bên cạnh thung lũng rực rỡ ánh sáng và cây cối xanh um, lại có bãi sa mạc được kè lấp trong những sa mạc hiểm ác nhất thế giới. Những người đi tìm vàng thời xưa lạc vào sa mạc này là sẽ chết khát, cảm nắng hay cảm lạnh khi muốn vượt qua sa mạc đầy muối đó. Thung lũng nằm 85 thước thấp hơn mặt biển là địa điểm thấp nhất của lục địa Mỹ Châu. Nơi đây ít khi mưa và nếu có thì cũng chỉ vừa đủ để làm tan muối nơi đây những đầm nước mặn đọng rải rác dâu đó, nhưng không đủ giúp cho sự sinh sống của thảo mộc, dù là một loại cây cỏ nghèo nàn, cằn cỗi.

TRỊNH-CÔNG-TRUYỀN
(Sưu tầm)

— Ngày nay thú rừng ở Phi Châu dường như là sắp di đến diệt chủng. Trước kia trung bình thì có chừng 6.000 con voi, mà bây giờ thì chỉ đếm 2.800 con thôi.

TRIỂN LÃM NỤ CƯƠI

NHANH NHẤU...

Tại một lớp mẫu giáo, cô giáo hỏi :

— Em nào biết đêm đến 26?

Cô giáo vừa dứt lời, một em bé nhanh nhau đứng dậy nói :

— Thưa cô đó là : một — hai — ba — bốn... sáu — bảy... chín — mười...

Cô giáo dùi dằng hỏi :

— Rồi gì nữa em.

— Dạ rồi đến : bốn — năm — già ách,

Cô giáo : ?!!!..

NGUYỄN HOÀNG TRANG NGỌC

ĐƯỢC THẦY KHEN

Thầy Ba đi học về vè mặt vui tươi, cha nó hỏi :

— Con được thầy thường hay sao mà vui vậy?

— Dạ, con không được thường mà được thầy khen a!

— Khen gì vậy con?

— Dạ con không thuộc bài Địa Lý, Thầy bảo : anh học giỏi nhỉ?

Lớp 6P2 H.N.C GIANG VINH
1121728 Võ Dí Ngay (nối dài) C.V G.D

A, A, A

Anh X đi đường gặp một người, ngõ là bạn mình, chày đeo đập vai, kêu lên mừng rỡ :

— A!

Người ấy lại là người lạ, thấy anh X là :

— A

Rồi nhìn lên, thấy không phải bạn mình, anh X tên tù, mặc cõi nói :

— Ô

VIỆT CHÍNH TÀ

Trong tập chính tả của một học sinh :

... Ngày chưa tắt hẳn, trăng đã lên rồi, mặt trăng tròn, to và đỏ. Xong chưa im lặng trò Tí qui lên cho tôi, từ từ lên ở chân trời...

PHẠM HOÀI NHÂN

Ty Biên Địa Long Khanh

VUA LƯỜI

Cu Toe và cu Cầu đang ngồi làm toán trên bàn học bằng Cu Cầu h

miệng ngáp dài, cu Toe nhá ta bèn nói :

— Sán miệng còn ngáp, em kêu con Tèo lấy dùm anh cuộn sách toán di!

KHA LUÂN BỐ TÁI SINH

Trong giờ địa lý, tại một lớp học nói tiếng là châm nhất, vị giáo sư chỉ trên tấm bản đồ không có ghi chú :

— Trò nào tìm dùm thầy Châu Mỹ?

Mich đứng dậy và chỉ đúng, giáo sư khen :

— Giỏi lắm! vậy thầy hỏi một câu nữa :

Trò nào biết ai đã tìm ra Châu Mỹ?

Một học sinh hăng hái trả lời :

— Thưa thầy... người tìm ra Châu Mỹ chính là trò Mich!

HUỲNH VĂN DÂN
537 B Lê Văn Duyệt - Saigon 10

TÌNH ĐẠI

Trong lúc thầy đang giảng toán. Tí ngồi viết bài hát chẳng thèm nghe. Thầy giận lẩm bén kêu lên thường cho ba roi và nói :

— Tôi cấm em viết đến cuối giờ. Nếu em trái lời thì sẽ bị oo đấy.

Đến khi chấm điểm toán Thầy thầy vở của Tí có giòng chữ sau :

« Thầy cấm em viết. Vâng lời nên bài toán chẳng có chữ nào mong thầy đừng cho oo ».

Thầy cười gọi Tí lên bảo :

« Nén em không làm toán vì vâng lời thì thầy sẽ không cho oo. Nhưng em lại trái lời thầy viết vào vở thế này thì đành chịu oo vậy... »

Tí : ???

ĐĂNG TẤN ĐỨC
(Vĩnh Bình)

LÀM BIẾNG

Mẹ Tí : Tí, mày có làm gì đâu?

Tí : Con có làm mà mẹ.

Mẹ Tí : Mày làm gì?

Tí : Con có làm... làm biếng a.

Mẹ Tí : ???

CHUA

Trong giờ luận thầy giáo bảo trò

Tèo :

— Trò đặt một câu có chữ « chua ».

Tí : em uống nước chanh.

Thầy : chữ « chua » đâu,

Tí : dạ thưa thầy trong trái chanh đã có chất chua rồi.

Thầy : ừ hé.

VŨ VĂN LUẬN
8017 Phường Bình Định
Đà Nẵng

CHÁY NHÀ

— Vì Tèo thường phi giấc ngủ của cha Tèo cho nên một hôm ông bảo :

— Tèo trong giờ tao ngủ mà không được đánh thức chưa? Dù bắt cứ việc gì?

Tèo (run run) dạ!

Một hôm cháy nhà mà bà Tèo đang ngủ cho nên Tèo không dám đánh thức.

Tôi chứng vì ngóp quá bà Tèo với vã chạy ra báo Tèo :

— Tèo sao cháy nhà mà máy không kêu to?

Tèo : Dạ! tại vì bà cầm con không được kêu bà trong giấc ngủ dù bắt cứ việc gì.

Bà Tèo : Trời!!!

PHÍA TÂY

Trong giờ Địa lý.

— Thầy hỏi : Nước Việt Nam phía Tây giáp ranh giới nào?

Thầy bỗng thấy Tí ngủ gật bèn hỏi :

— Tí nước Việt Nam giáp ranh giới gì?

Tí : (lúng túng) Dạ! Thưa thầy phía... tây... nước Việt... Nam giáp ranh giới mặt trời

Thầy : ???

Cả lớp cười ấm như ong vỡ tổ.

NGUYỄN HOÀNG SƠN
Kiên Giang

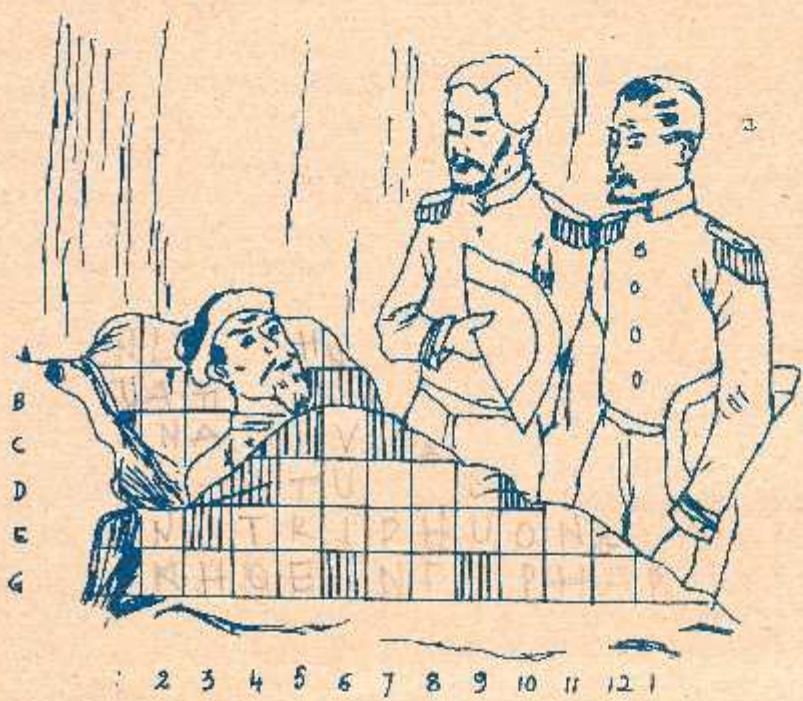
Kỳ này mâu chuyện VIỆT CHÁNH TÀ của Ô. Phạm Hoài Nhơn, Ty Biên Địa Long Khanh được châm nhất.

Ông được tặng một cuốn Người Bá của nhà văn Lê Tất Biều.

thieu nhieu / 7

GIAI TRÍ

NHỊN ĐÓI CHỊU ĐAU MÀ CHẾT : NGUYỄN TRI PHƯƠNG



Ô CHỮ LỊCH SỬ

TRẦN LINH NGA phụ trách
(hình vẽ theo sách Quốc Sử)

NGANG

A — Phò mã tử trận khi Pháp tấn công thành Hà Nội (v.t) — Tên thành thất thủ năm Quý Dậu 1873 (v.t).

B — Còn gọi là nước Trung Hoa (v.n).

C — Măng cùu — Năm La Mã — Đầu vần.

D — Vị vua kế vị Thiệu Trị.

E — Anh — Vị trưởng họ Nguyễn bị Pháp bắt giữ, nhìn ăn mà chết

G — Trái với yếu — Tên con sông tàu Pháp bị Nguyễn trung Trực đốt (v.t). — Nước Âu tây xâm lăng nước ta.

DỌC

- 1 — Chưa nở rã hoa.
- 2 — Hụp xuống nước — NK.
- 3 — Mười hai — Hát.
- 4 — Lén.
- 5 — Hát — Không già.
- 6 — Anh — Trái với buồn.
- 7 — Tên người Pháp chở muối gạo lên Vân Nam (v.t).
- 8 — Bai trận (v.t).
- 9 — Không còn mới.
- 10 — OP.
- 11 — Tên vua Quang Trung (v.t).
- 12 — Nơi xe lửa đậu.
- 13 — Phé.

(Xem trả lời trang 23)

TRẢ LỜI ĐÓ VUI KỲ TRƯỚC (Số 37)

Trong một tỉnh kia, có hai nhóm người — một nhóm bảo giờ cũng nói thực, nhóm kia luôn luôn nói dối.

Một hôm có một người khách là tới tỉnh và hỏi một người dân tỉnh rằng anh ta là Người Nói Thực hay Người Nói Dối. Người dân tỉnh trả lời nhưng người khách lại nghe không rõ. Hai người dân khác, A và B, có dịp nghe cuộc nói chuyện và được người khách là hỏi xem người dân tỉnh thứ nhứt đã nói gì. A trả lời : « Hắn nói hắn là một Người Nói Thực. » B trả lời : « Hắn nói hắn là một Người Nói Dối. »

Bạn có thể phân biệt được trong trong hai người, A và B, ai là Người Nói Thực và ai là Người Nói Dối ?

Trong tình này, người nào khi được hỏi : Ông là Người Nói Thực hay Người Nói Dối ? sẽ phải trả lời : Tôi là Người Nói Thực. Bởi vì nếu anh ta thực sự là Người Nói Thực anh ta phải nói sự thực, ngược lại nếu anh ta không phải là Người Nói Thực anh ta sẽ nói dối là Anh ta là Người Nói Thực. Vậy anh A là Người Nói Thực và B là Người Nói Dối.

VUI LÀ

1) **Bơm nhậu** : Từ trường Bộ lạc Banaza Sangha Bondo bên Congh uống rất nhiều rượu đến nỗi khi ông chết, số chai rượu ông đã uống đủ để người ta đập mở cho ông.

2) **Con số 4** : Hoàng tử Charles IV nước Đức được người ta gọi là vua của con số 4. Vì ông ăn mỗi ngày 4 bữa, & lâu dài có 4 phòng, vương miện có 4 góc, áo ông có 4 màu, ông nói được 4 thứ tiếng, cưới vợ 4 lần, chiếc xe của ông có 4 con ngựa, mỗi ngày ông uống 4 thứ rượu, ông chia nước làm 4 phần, chia quân đội thành 4 quân đoàn, ông chết vào lúc 4 giờ 4 phút bên cạnh 4 vị bác sĩ sau khi đã trăn trối 4 lần trước khi nhảm mặt.



ÁO THUẬT

HỒ LÔ ÁO DIỆU

Trình diễn: Bạn giơ ra trước khán giả một cái hồ lô, dốc ngược đầu xuống để chứng tỏ trong hồ lô không có gì. Bạn lại lấy một cái ly không, kê ở miệng hồ lô, lần này chỉ khẽ nghiêng một chút là bên trong có rượu vang chảy ra. Khán giả ở lên ngạc nhiên. Bạn có thể tái diễn cảnh chót cỏ, chót không ấy vài lần làm cho người xem diễn đều chẳng hiểu bạn làm cách nào.

Sửa soạn: — Một cái hồ lô bằng thiếc theo như hình vẽ 1 (cao 150 cm, đáy rộng 7 cm, cõi 3,1 cm, miệng 4,8 cm), phía trong hàn sẵn một vách ngăn đặt斜 theo đường kéo dài của miệng hồ lô. Vách này ngăn cái bình làm hai ngăn A và B nhưng ở đê chứa ở phía gần đáy một khoảng 3,2 cm để lưu thông (xem hình 2).

— Đổ nước pha phầm dò già làm rượu vào bình độ 2 centimét (tính sao cho thể tích của phần nước

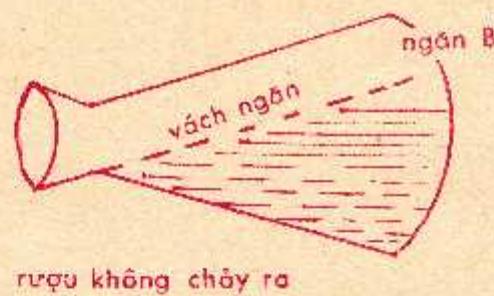
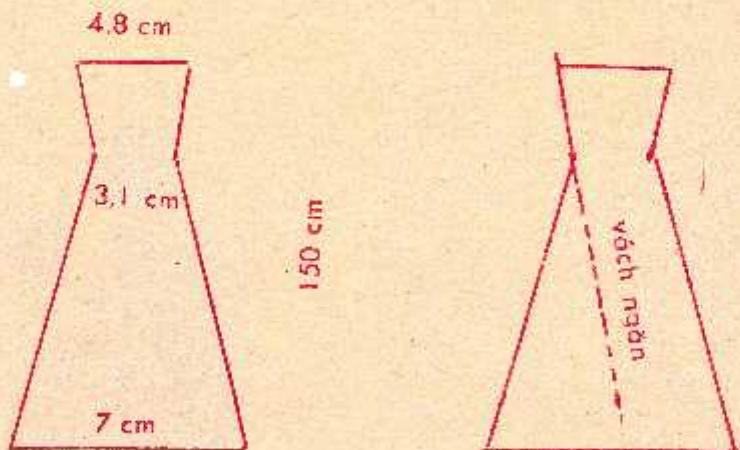
dò vào ít hơn thể tích chứa ngăn A) — Làm dấu sẵn ở ngoài bình để biết rõ phía bên nào là ngăn A, phía bên nào là ngăn B.

Xảo thuật:

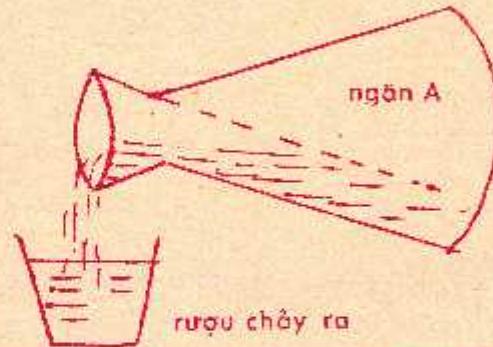
— Muốn dốc bình xuống mà miệng hồ lô chảy ra ngoài (hình vẽ 4) quay bình cho về phía ngăn B ở

phía trên (nước sẽ kẹt trong ngăn A không ra được như hình vẽ 3).

— Muốn dốc bình có rượu chảy ra, bạn chỉ việc quay bình cho phía ngăn A ở phía trên, nước sẽ theo



rượu không chảy ra



rượu chảy ra

ĐỒ VUI HÀNG TUẦN

A, B và C là 3 người có tính nết khác nhau, một người luôn luôn nói thật, một người luôn luôn nói dối và một người khi nói thật, khi nói dối.

Trong một cuộc phỏng vấn, đáp câu hỏi « A là người thế nào » người ta được nghe :

A trả lời : — Tôi khi thi nói thật, khi thi nói dối.

B trả lời : — A là một anh luôn luôn nói dối.

C trả lời : — A là một anh luôn luôn nói thật.

Căn cứ vào 3 câu trả lời trên, bạn hãy cho biết A.B.C Ai là kẻ luôn luôn nói dối, ai là kẻ khi nói thật, khi nói dối.

(Kỳ sau trả lời)
thiều nhi / 9

GÂN MỰC THÌ ĐEN

GÂN ĐÈN THÌ RẠNG

(Phỏng dịch theo truyện « The Boy that nobody wanted » của Gwendolen L. Sherman đăng trong tạp chí Reader's Digest).

VĂN VIỆT

Khi Ban Đôn lên 5 tuổi, một hôm nó bịt được một bao quét, tinh nghịch nó quét lếta châm vào áo một con bạn gái khiến con bé bị phỏng nặng rồi chết.

Vài năm sau, nó lại nhặt được một khẩu súng lục trên bờ, nó cầm ra vườn hoa cạnh nhà, gặp một thằng bạn học cùng lớp mà bố thằng nhỏ là chủ nhiệm một tờ báo lớn của tỉnh nó ở. Khi thằng bạn cố dành khẩu súng khỏi tay Ban Đôn để xem thì khẩu súng cướp cò, viên đạn trúng hụng thằng bé khiến nó chết ngay lập tức.

Lần đầu, khi tôi (lời nữ tác giả) gặp thằng Ban Đôn, lúc đó nó sống chung với gia đình, nhưng không được dạy dỗ cẩn thận, bố nó là một tài chuyen són; về cờ bạc, mẹ nó thì đã chết nên mọi người chung quanh đều cho rằng thằng bé rồi sau sẽ trở nên hư hỏng vì nó đã giết chết hai mạng người khi chưa đầy 8 tuổi.

Cha thằng Ban Đôn phải ngồi tù vì con dại cãi mang, còn thằng bé được đưa ra Tòa Án Thiếu Nhi để quyết định tình trạng của nó, thời gian này tôi đang làm việc tại đây.

Bác sĩ sau khi khám bệnh nó bảo rằng nó ở tình trạng bình thường, có thể theo đuổi việc học được, trong nó thông minh, lạnh lẽo hơn những đứa trẻ khác cùng lứa tuổi.

Tôi nghĩ rằng giá có một giá đình nào chịu nhận nuôi và dạy dỗ Ban Đôn từ té thì nó có thể trở nên một đứa bé khá được, nhưng chắc chắn rằng không ai muốn rước một thằng bé mà chưa đầy 8 tuổi đã giết chết hai mạng người, nghĩ vậy tôi đã toan nói với Tòa Án Thiếu

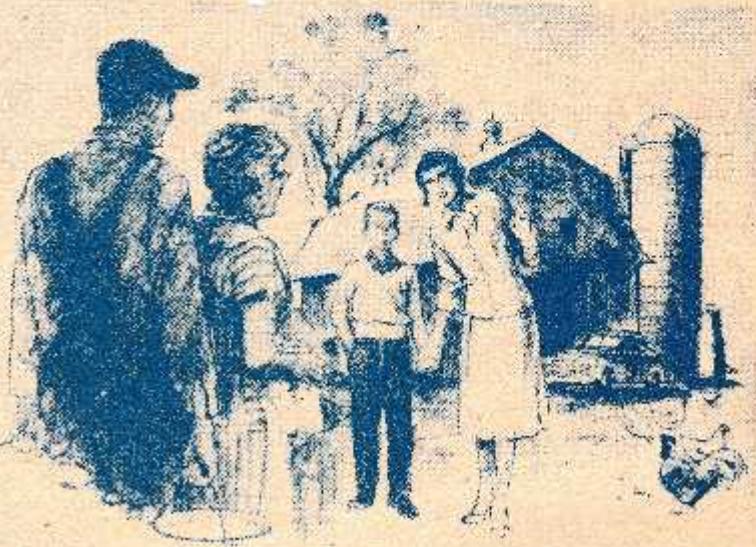
não chịu nhận nuôi Ban Đôn, bằng tôi sức nhỏ đến gia đình chị Huy Lợi, một hận thần của tôi. Cách đây hai năm, chị Huy Lợi có đến nhờ tôi để xin một đứa bé làm con nuôi. Vợ chồng chị là một trại chủ, yêu mến trẻ con vì không có con, nhưng chị không được thỏa mãn vì cả hai anh chị đều 45 tuổi, theo luật định thi Tòa Án Thiếu Nhi không được cho một người nào quá 40 tuổi nhận con nuôi. Do đó chắc chắn là anh chị Huy Lợi rất vui lòng nhận thằng Ban Đôn và tôi quyết định giao nó cho anh chị Huy Lợi nuôi.

Tôi hỏi hập khi lái xe vào trong sân trại của Huy Lợi, tôi nhầm cầu nguyện để cho công việc của tôi thành công. Lúc này vào tháng 7, đang vụ mưa nên tất cả gia đình đều đang làm việc ngoài đồng. Trại của chị Huy Lợi với ngôi nhà lớn, cây mọc bao quanh, một bụi cỏ trước nhà và một chuồng bò chắc là sẽ hợp với thằng Ban Đôn. Anh chị Huy Lợi vui vẻ đón tiếp tôi: « Chào chị

vào chơi trong nhà dùng tạm trà đá và ăn trưa với chúng tôi », chị Huy Lợi vồn vã mời. Chúng tôi bước vào trong nhà, ngồi xuống quanh chiếc bàn ăn kê giữa nhà, anh chị Huy Lợi ngầm nhìn thằng Ban Đôn háu hối đang nhai ngon ngoàm. Tôi nói với họ thằng Ban Đôn là đứa trẻ thành thị, nếu anh chị có gia súc chắc là nó thích xem lâm.

« Anh hãy giặt thằng bé ra chuồng bò xem bò », chị Huy Lợi nói với chồng như vậy.

Khi chỉ còn mình tôi với chị, chị hỏi tôi: « Có phải đó là thằng Ban Đôn không? Tôi đã trông thấy hình nó đăng trên báo, và nó đã làm một việc khủng khiếp phải không? ». Tôi nói với chị lý do tôi tới thăm và tôi tin chắc rằng, sau vài tháng người ta sẽ quên dần việc làm của thằng bé, nó là một thằng bé bình thường, thông minh và sẽ trở nên một đứa bé ngoan như những đứa trẻ khác nếu được dạy dỗ cẩn thận và nhất là có được tình yêu thương của một người mẹ. Nghe xong, chị



nói : « Chị hãy ngồi chơi đây chờ tôi một tí để tôi chạy đi hỏi ý kiến nhà tôi đã. »

Thẩm thoát thẳng Ban Đôn đã ở với anh chị Huy Lợi được 10 năm, 5 năm đầu thì hơi nhiều rắc rối, bố thẳng bé bị chết vì khẩu súng của thẳng Ban Đôn khi biết tin nó hiện đang sống với anh chị Huy Lợi, vì vẫn còn thù ghét thẳng bé đã giết hại con và vi săn có tờ báo trong tay nên ông ta viết những bài báo nói xấu thẳng bé. Chị Huy Lợi liền tự lái xe đến gặp ông ta, tôi không biết rõ chị nói với ông ta ra sao, nhưng từ sau buổi gặp gỡ đó thì không có sự gì xảy ra nữa và Ban Đôn vẫn ở với anh chị Huy Lợi. Lúc đầu thì những người hàng xóm không cho con cái họ sang chơi với thẳng Ban Đôn, sau anh chị Huy Lợi phải dắt thẳng bé đến từng nhà chơi, rồi dần dần họ hiểu thẳng Ban Đôn không phải là một đứa bé hư hỏng như họ tưởng nên họ bắt đầu mời thẳng bé đến chơi.

Trong thời gian này tôi thường đến thăm vợ chồng Huy Lợi đều đặn và thấy thẳng bé thay đổi hẳn, từ một đứa bé lúc nào cũng sợ sệt vì mặt cầm tội lỗi đã trở nên vui vẻ. Ở trường học nó là một đứa trẻ xuất sắc nhất lớp và đậu bằng Trung học với hạng ưu.

Khi Ban Đôn 19 tuổi, cha nó xin với Tòa Án Thiếu Nhi cho nó được trở về chung sống, nhưng Tòa quyết

định là việc đó tùy ý thẳng Ban Đôn. Sau khi mãn hạn tù cha nó nhờ buôn may bán đất nên trở nên giàu có, ông ta đã mua được một nhà hàng ăn lớn và lại cưới vợ lần nữa. Một năm hai lần ông đến thăm thẳng Ban Đôn và thường viết thư cùng gửi cho nó những món quà đắt tiền. Lúc này thẳng Ban Đôn đã trưởng thành và nhập ngũ. Trong thời gian ở quân ngũ, hàng tháng nó vẫn gửi tiền đều đặn về cho chị Huy Lợi. Trước khi được giải ngũ vào năm 1945, nó đã được ban thưởng 4 huy chương.

Một buổi sáng, chị Huy Lợi điện thoại mời tôi đến ăn cơm, chị còn cho biết thêm rằng có cả cha thẳng Ban Đôn cũng đến nữa.

Cha nó đến thăm anh chị Huy Lợi bằng chiếc xe hơi lồng lầy mà ông ta dự tính cho thẳng Ban Đôn. Nay giờ thì ông ta đã tậu thêm được 2 nhà hàng ăn nữa và định dẵn đất thẳng bé theo nghề của ông.

Ban Đôn đã 22 tuổi, nó sẽ tự quyết định là ở lại với anh chị Huy Lợi hay là trở về sống chung với cha nó, tôi ngầm nó suốt tiếng đồng hồ để cố tìm hiểu quyết định của nó. Nó yêu anh chị Huy Lợi lắm nhưng hình như nó có ý vui vẻ khi được gặp bố nó. Trước bữa ăn nó đi ra ngoài 1 lát, khi trở lại tôi thấy đồi mắt nó có vẻ tự lợ : « Con không thấy có những con bò ở ngoài chuồng ? » nó hỏi, « và ở đó cũng không còn dụng cụ nữa ? »

Chị Huy Lợi đáp : « Chúng ta đã bán cả bò và dụng cụ rồi ! và chúng ta dự tính sẽ bán luôn cả nông trại nữa, và... »

— « Tại sao vậy mẹ ? » Ban Đôn hỏi ngắt lời chị Huy Lợi, rồi nó chợt nhận ra bỗ, mẹ nuôi nó trong lúc này đã già và lùng dã cùng vì làm lụng vất vả.

Nhưng bỗ mẹ đã sống quen ở đây rồi, bỗ mẹ chắc không thích khi phải sống ở thành thị. Con... » nó ngưng lại và nhìn bỗ để nó ngồi ở đầu bàn, rồi nói tiếp : « Con nghĩ như vậy, và... » nó lại ngập ngừng và nhìn bỗ nó : lần nữa, « và... con muốn ở lại đây với bỗ mẹ nuôi của con, con sẽ vay tiền để sắm dụng cụ mới, con luôn luôn thích sống ở đây hơn... »

Nghe xong quyết định của nó, Bố nó mím cười nói : « Ban Đôn con, ta hiểu rõ cảm tình sâu đậm của con đối với ông bà Huy Lợi, bỗ mẹ nuôi của con. Ta sẽ cho con mượn tiền để mua bát cát thử gi con cẩn ». Chị Huy Lợi đứng dậy, ngánchez mặt đi dè dặt hai hàng nước mắt đang lăn trên gò má vì cảm động, « Con không cần phải mượn tiền chị nói, « Ta hãy con giữ tất cả số tiền hàng tháng con gửi về trong thời gian con còn trong quân đội. Ta giữ để dành cho con, con yêu quý ! »

VĂN VIỆT

HAI NGÓN TAY BỐC KHÓI

TRÌNH DIỄN: Bạn đưa hai ngón tay chỏ và cái của bạn trước khán giả, và xiết hai ngón tay này vào nhau. Một lần khói bốc lên nhẹ !

DỤNG CỤ :

— 1 bao quét (bao diêm)

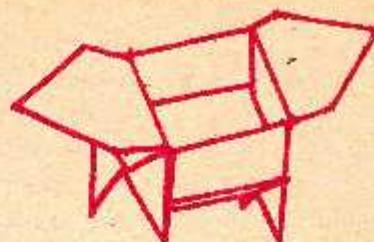
ÁO THUẬT :

Trước khi ra trình diễn trước khán giả, bạn khéo tay bốc lòn giấy diêm sinh dán hai bên hộp quét, (hình 1). Bốc xong, bạn bỏ nằm giấy diêm sinh xuống đất, lấy quét đốt. Khi đã cháy xong, bạn hất đồng tro

ra và lấy hai ngón tay chỏ và cái quết vào chất đinh đinh ở chõ vừa đốt xong. Mẫu vàng của chất ấy sẽ hòa hợp với màu da vàng của bạn. Bạn chỉ cần xiết nhẹ hai ngón tay là có khói bốc lên. Đó là chất diêm sinh được chà sát vào nhau sẽ cháy, nhưng vì quá ít nên chỉ bốc khói.



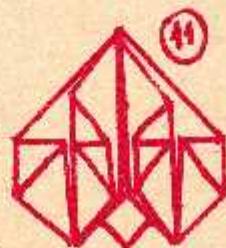
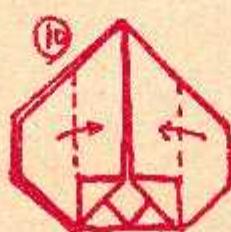
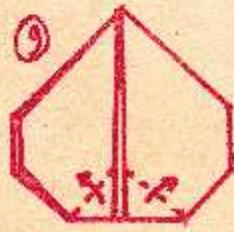
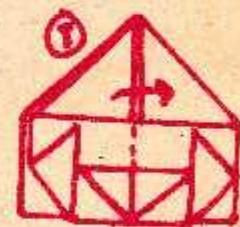
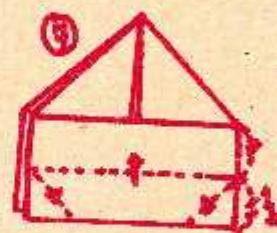
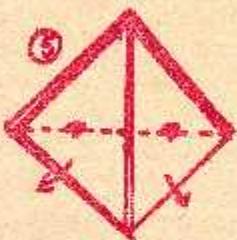
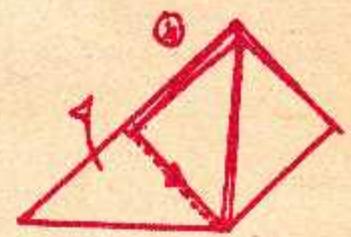
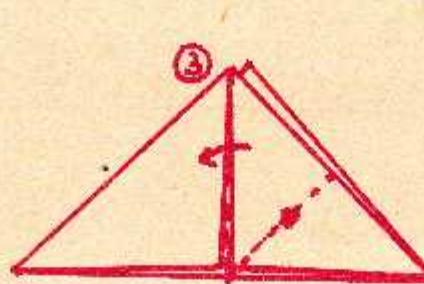
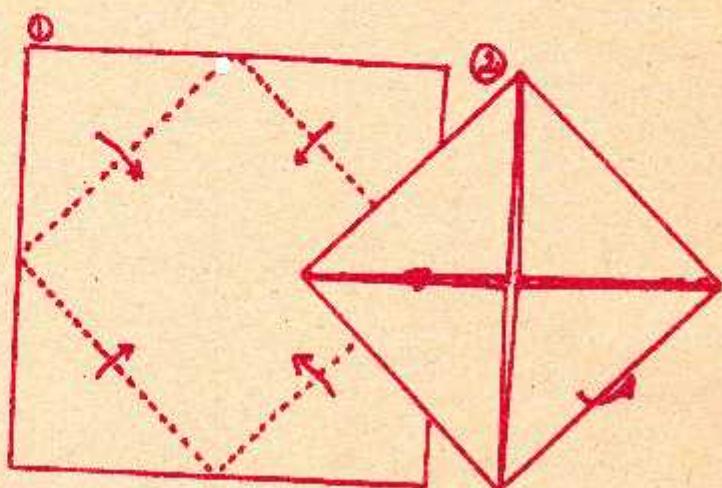
XẾP GIƯỜNG CHO BÚP BÊ



Hôm nay Rong Hồng lại được tái ngộ cùng các bạn. Chúng mình sẽ xếp giường cho em bé nhé. Em bé đây là búp bê chứ mấy bồ đứng cõi đất em thật vào thì cái giường sẽ đẹp lép đó.

Các bạn lấy một tờ giấy vuông, theo đường chấm ở hình 1 mà xếp 4 góc vào giữa. Sau đó gấp theo đường chấm ở hình 2 ra phía sau thành hình 3. Theo đường chấm ở hình 3, bành ra và gấp lên thành hình 4. Đằng sau cũng làm như vậy. Như thế ta đã có hình 5. Ở đầu nhọn ta bành hai mảnh giấy hai bên ra, gấp xuống thành hình 7, đằng sau cũng làm y vậy, ta có hình 7. Phần dưới ta bành hai góc nhọn ra, xếp lên theo đường chấm, cả mặt sau. Xong rồi ta lật theo chiều mũi tên cho ra hình 9. Hai góc nhọn ở dưới gấp lên, hai bên gấp vào giữa theo chiều mũi tên và đường chấm. Làm cả mặt sau như vậy, ta sẽ có hình 12. Gấp 2 đầu trên xuống theo đường chấm, bành hình xếp ra. Thế là ta đã có cái giường rất xinh cho búp bê.

RONG HỒNG



KHÉO TAY

LÀM LẤY

TIỀM VỌNG

KINH

Chào các bạn hôm nay Cường xin
mách cùng các bạn một thứ ống
nhôm lạ của các tàu ngầm là ống
nhôm tiêm vọng kính.

I) Dụng cụ:

a) Một tấm bìa cứng dùng làm
ống (hình trụ khối) loại giấy carton
vẽ bán tại tiệm tạp hóa.

b) Hai cái gờon bằng nhau hình
tròn (đối mặt).

II) Cách làm:

a) Các bạn lấy giấy carton quấn
tròn thành hình trụ mà chu vi hai
đáy hình trụ bằng với chu vi của hai
tấm kiến soi mặt rồi sau đó bạn cắt
xéo ở hai đầu thành hai đường
song song 45° bốn mươi lăm độ
(xem hình a).

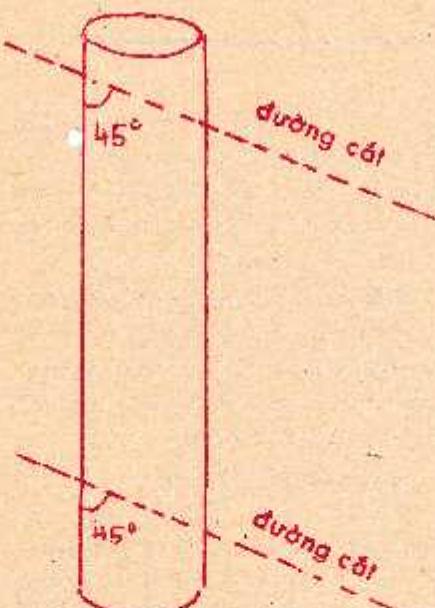
b) Sau đó bạn dùng hòe dán hai
đầu (hai mặt kiến đều quay vào
trong và đối diện với nhau) và sau
hết bạn dùng dao làm cắt hai lỗ A và
B (xem hình b).

c) Như vậy bạn đã hoàn tất
xong một ống nhôm tiêm vọng kính

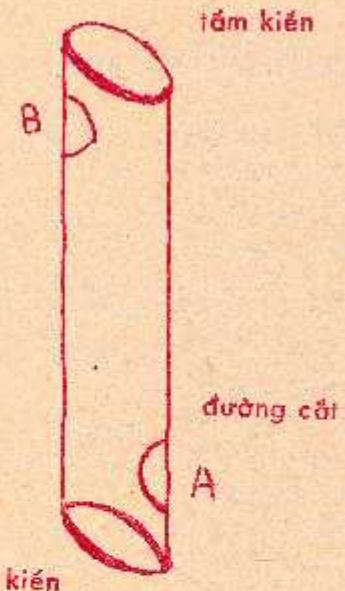
bạn chỉ việc đặt mắt vào lỗ A là sẽ
thấy.

III) Chú ý: Bạn muốn chiều dài
của ống là bao nhiêu cũng được
miễn là đừng quá một mét (1m).

Đến đây Cường xin chào các bạn
và chúc các bạn sớm thành công
trong công việc này.



Hình A



Hình B

TRẦN VIỆT VĂN HÙNG CƯỜNG
Laser Taberd

TRÒ CHƠI CHỮ A, B, C!



1) Có bao nhiêu chữ đã dùng
trong hình?

2) Có bao nhiêu ^{lần} mỗi một chữ
đã dùng? (Xem trả lời trang 20)

ĐƠI

Người ta tìm thấy có chừng
1.000 loại đơi khác nhau. Trong
những con vật thuộc loại côn vú chỉ
riêng có đơi biết bay. Một con đơi
tên Pieropus Niger. Được tìm thấy ở
In-do-ne-sia là một con đơi khổng
lồ, cánh của nó vào khoảng 2 thước
16 và nặng 9kg.

Trong khi đó một loại đơi rất nhỏ
có tên Pipistrellus-nanulus xuất hiện
ở miền Tây Phi Châu, cánh rộng
chừng 21 cm và thân dài chừng 5cm
trong khi đó đuôi nó đã chiếm mất
2 cm 5. Nó nặng trung bình 0,025 gr.

Đây là chuyện có thật đây nhá:
ở Pérou, trong một ngôi làng nhỏ gần
ranh giới Bolivia, ba người dân ống
đang ngồi canh một người dân bà
vừa tắt thở. Bỗng nhiên điều kinh
hoàng xảy đến: Người dân bà chợt
ngồi dậy và bước xuống đất. Ba
người gác xác ngã ra chết tắt. Thế
là người chết lại phải chôn... người
sống!

TRANG KỸ THUẬT



Giải đáp thắc mắc

Ô. Trần Văn Bằng sở Công Văn Phủ Thủ Tướng.

Loại transistor OC 36 mà ông hỏi họ bán giá đâu khoảng 500 đ 1 cái. Riêng chúng tôi thì không còn loại đó. Còn cuộn dây mà ông hỏi đó là cuộn dây lọc nhưng không cần nó cũng được không sao hết.

Em Đông — Đà Nẵng.

— Anh không có lược đồ Hitachi 5 band mà em hỏi.

— Một đồng hồ đeo hiệu Simpson model 260 giá độ khoảng 20.000 đ (hai chục ngàn đồng).

Nhưng chứ mà em hỏi đó em hãy lập tự diễn ra sẽ có ngay.

Em Lê Thành Tâm — An Giang

Em đã có thùng âm thanh rồi đó, nếu mua cho âm thanh hay thì máy của em phải là loại âm thanh nội (stereo) thì mới được, không có cách nào gắn vào thùng mà làm cho nó nổi được.

Một em ký tên không rõ

Anh không thấy có loại máy stereo Ampli nào hay tốt nhưng rẻ tiền cả. Vì ít nhất thì cũng vào khoảng năm sáu chục ngàn đồng. Vô tuyến truyền hình hiệu Motorola 19 Inches của nhà em như vậy là nó bị lồng một mối dây nào đó, em phải đem đến tiệm họ coi cho.

Anh sẽ chuyền lời yêu cầu đó qua chủ Nhật Tiên.

Em Ngọc Duyên — Gia Định

Ti vi hiệu Denon là một loại máy mà theo kinh nghiệm cho anh thấy là một loại máy tương đối không được bền bỉ lắm. Cho nên Ti vi của nhà em mua dùng có một năm mà nó đã dở bệnh mà nó dở bệnh thì chỗ này một ti chỗ kia một tí thiêu rụi /14

không biết đâu mà lường được. Vậy tốt hơn hết em nên em ra tiệm họ coi cho. Chứ em không thể tự sửa chữa được đâu. Giá sửa máy của em chỉ khoảng độ hai ngàn trở về.

Em Trần Minh Vũ — Saigon

Ti vi Sanyo nhà em như vậy là bộ phận Video nó hỏng rồi em phải đem ra tiệm họ chẩn bệnh cho cũng chả bao nhiêu tiền đâu.

Một em ở Saigon.

Tú lịnh hiệu Toshiba nhà em lúc nãy kêu thì em chỉ việc cầm ngay cái roi roi quát lên — Cố im mõm không nào. Anh chắc là nó sẽ hết kêu ngay. Em coi chừng điện nhà em yếu đó. Vì lúc đó công tắc tự động sẽ làm việc.

Em Châu Bá — Bà Rịa

Số đồ em vẽ không phải là máy khuếch đại.

Em yên chí di tương lai anh còn bảy rất nhiều trò chơi bằng điện tử. Anh không có mẫu thửng âm thanh nội.

Cám ơn em đã gửi lời chia buồn đến anh.

Em Trịnh Công Truyền.

Radio của em như vậy là phải đem tiệm sửa. Em không nói rõ anh xin chịu.

Em có thể lấy dây điện để làm dây đắt cũng được. Radio trên thị trường Việt Nam hiện nay nó tương đương với nhau cả.

Em Văn — Phan Rang.

Nút SP Monitor dùng để tắt âm thanh lúc thâu nghĩa là khi ta thu ta không nghe phát ra nữa.

Bảng C 90 lúc bị rói và nhấn không có cách nào làm thẳng ra được chỉ có cách là mua băng mới là thay ngay sách.

Em Nguyễn Ngọc Chánh — Thị Nghè

Nguyễn nhân hư của

tủ lạnh nhà em như vậy là ở bộ phận « Relay » nó bị hư rồi phải thay mới. Em nên đem ra tiệm họ thay cho, nguyên nhân thứ hai, có thể tại bị nghẹt khí nước thành đá rồi lúc đá tan thì máy lại chạy.

Trần Tiến Nguyễn — Đà Nẵng : Radio Philips của em như vậy là hư cái volume rồi nên thay mới đi. Có thể sửa tạm thời bằng cách giòi mày giọt xăng vào volume.

Em Đinh Hữu Trung : Cassette Hitachi của em như vậy có thể là nó bị lao phổi. Em phải đem đi bác sĩ họ chữa cho. Tạm thời em có thể chữa bằng txa thuốc sau đây. Em hãy đem ngay ra tiệm nói họ chữa cái motor cho hay là thay cái courroie mới cũng được. Mong rằng bệnh máy của em chóng khỏi. Còn máy Sony của em nó bị lao tới thời kỳ thứ ba rồi phải đem đến địa chỉ mà em ghi trong thẻ.

NGẮN... NHƯNG LẠ!

• Các phe người lớn ở Thụy Sĩ làm một cuộc nghiên cứu bằng cách rút máu của một chú thỏ đang ngủ say và chích nó vào một chú thỏ khác. Mười lăm phút sau, chú thỏ này cũng ngủ nốt!

Các phe người lớn có nhiều sáng kiến ghê nhỉ.

• Mỗi năm Hoa Kỳ có khoảng 40.000 người bị thiệt mạng và 1.500.000 người bị thương về tai nạn xe hơi!

• Các phe người lớn cũng đã dự tính, trong tương lai sẽ cấy rã được một hoặc nhiều giống cỏ mọc chậm đến nỗi mỗi năm chúng chỉ cao hơn đt một vài phân thôi. Rõ ra các phe bê tông ở các nước tân tiến cũng chịu thiệt thòi mắng bồ nhí. Vì chắc chắn là sẽ không được dán lên những loại cỏ này rồi. Làm một cuộc biếu linh đi!

• Người đàn ông được xem già nhất hiện nay là ông Chirali Mis lamov, ngự ở làng Agerbaidjan (Nga). Năm nay ông được 161 tuổi và là ông của một đàn cháu hơn 200 đứa.

ALFRED - NOBEL (1839-1896)

Ngày 27-1-1895 biết khò súng lâu được nữa ông quyết định lập ra một giải thưởng cho cả thế giới tranh đua. Ông ghi lại trong tờ di chúc:

Tôi đã quyết định sau khi tôi từ trần một phần giá tài sẽ trích ra hàng năm một ít để thưởng công cho những người nào làm cho nhân loại trở nên tốt đẹp. Giải thưởng đó chia ra thế này:

— Một phần cho người nào phát minh đưa đến lợi ích nhất cho nhân loại thuộc về Sinh Lý Học và Y Học.

— Một phần cho người nào phát minh đưa đến lợi ích nhất cho nhân loại thuộc về Hóa Học.

— Một phần cho nghệ sĩ nào sáng tác được 1 nghệ phẩm (Văn Chương, Hội Họa v.v...) đặc sắc nhất.

— Một phần cho Chính trị gia nào mang về cho thế giới sự Hòa Bình.

— Tất cả mọi người trên thế giới đều được tham dự. Hàn Lâm Viện Khoa Học Thụy Điển phụ trách về giải Vật Lý và Hóa Học. Học Viện Carolin phụ trách giải Sinh Lý và Y Học. Còn giải Văn Chương thì đặc biệt dành cho Hàn Lâm Viện Stockholm.

Sau khi ông Alfred Nobel mất chiếu theo tờ di chúc đó người ta phát ra những giải thưởng quan trọng. Tất cả mọi người, không phân biệt màu da chủng tộc, ngôn ngữ, văn hóa đều được lãnh thưởng nếu xét ra đủ điều kiện tiêu biểu xứng đáng là người phát minh việc hữu ích cho nhân loại.

— Người đã đặt ra giải thưởng

danh dự nhất thế giới mà cả nhân loại đều mơ ước.

Ông Alfred Nobel sinh năm 1839 tại Stockholm là 1 nhà bác học nổi danh trên thế giới. Ông đã chế tạo ra nhiều vũ khí đạn dược tối tân để dùng cho việc chiến tranh. Vũ khí của ông bán ra rất mau lẹ. Ông hăng say với công việc của mình mà quên nghỉ đến cảnh đau thương tang tóc ngoài trận mạc. Vũ khí của ông bán ra càng nhiều thì máu càng đỏ và người chết càng ngày càng tăng lên ngùn ngụt.

Đến khi ông đã già thì lúc ấy ông đã thành một nhà ti phú ông thời chế súng đạn. Nhin giá tài minh nghỉ lại những ngày qua Alfred Nobel mới giyt minh. Thì ra khoa học chỉ phung sự cho mỗi cá nhân mình và làm giàu trên sự đau khổ, chết chóc của đồng loại. Ông rùng minh sợ hãi. Rồi ông đâm ra hối hận.

Sự hối hận ấy giày xéo và cắn rứt lương tâm Alfred Nobel từ ngày này qua đêm khác, khiến ông nghỉ đến cách chuộc tội lỗi của mình.

Người ta định rằng sau một buổi họp mặt hàng năm ở Oslo, người ta sẽ chọn kẻ xứng đáng và lễ phát giải thưởng sẽ diễn ra đúng vào ngày nhà bác học Alfred Nobel mất. Ngày 10 tháng Chạp (Alfred Nobel mất năm 1896).

Và giải thưởng Nobel đến ngày nay vẫn là một vinh dự vinh quang nhất thế giới đối với người được đón nhận giải thưởng đó.

TRỊNH-CÔNG-TRUYỀN
(T.H Lý-Tín) Sưu tầm

SƯU TÀM NGỌN NÚI

Cao nhất Thế Giới và Á Châu: Ngọn Everest ở Nepal, cao 29.610 bộ (feet). (1)

Cao nhất Bắc Mỹ Châu: Núi McKinley ở Alaska, cao 20.320 bộ.

Cao nhất Nam Mỹ Châu: Núi Aconcagua ở Argentina, cao 23.080 bộ.

Cao nhất Âu Châu: Núi Elbrus ở Nga, cao 18.481 bộ.

Cao nhất Phi Châu: Núi Kilimanjaro ở Tanzania, cao 19.340 bộ.

Cao nhất Úc Châu: Núi Kosciusko ở New South Wales, cao 7.316 bộ.

Cao nhất Hoa Kỳ (ngoại trừ Alaska): Núi Whitney ở California, cao 14.495 bộ.

Cao nhất Gia nã Đại: Núi Logan ở Yukon Territory, cao 19.850 bộ.

(1) 1 bộ (1 foot) = 0,3048m

NHỮNG BẢN ÁN LẠ LÙNG

Xưa nay luật pháp không dung tha những kẻ có tội. Những việc phân xử ở tòa án Pháp thật là một điều ngộ nghĩnh vô cùng:

— Năm 1389 một con ngựa lở đái chết chủ nó bị tòa án Montbarb kết án treo cổ.

— Năm 1394 một con heo đã ăn thịt một đứa bé sơ sinh bị tòa án Mortain treo cổ trước khi mặc cho nó 1 chiếc áo dài ống.

— Năm 1474 một chú gà trống đẻ trứng đã bị nghi là kè phu thủy nên bị tòa án Paris treo lên giàn hỏa thiêu sống.

— Năm 1497 một chị heo nái cắn cái cầm một đứa trẻ và cũng bị tòa án Ba Lê xử chém đầu.

— Năm 1499 một con bò rừng lở húc chết một thanh niên bị tòa án Beauvais xử treo cổ.

TRỊNH-CÔNG-TRUYỀN
(Chu Lai) Sưu tầm

PHÒ BIỂN SÂU RỘNG TUẦN BÁO
THIẾU NHI
LÀ GIÚP CHO TỜ BÁO CỦA CÁC EM SỐNG LÂU DÀI



Suối mát

Thư của em T.T, Sài Gòn :

...Em là một nữ sinh đệ Tử 18 tuổi, trong kỳ nghỉ hè này, trước khi đi học lớp hè, em có một thắc mắc...

Em nghĩ rằng tại sao ta phải học cao, học nhiều, có lợi gì khi ta chưa định sẵn một phương hướng để theo đuổi, trong khi em biết rằng sẽ chỉ còn theo học được vài năm nữa là cùng, vì khi đó cha mẹ em đã già yếu, nên em phải nghỉ học để phụ với cha mẹ buôn bán, cho các em còn được theo học. Vậy tốt hơn ngày bây giờ em nghỉ học để phụ với cha mẹ, em sẽ thâu thập thêm nhiều kinh nghiệm sống hơn là em học mấy định lý, định nghĩa xuống mà sau này em sẽ chẳng bao giờ áp dụng. Nhưng nếu nghĩ như em thì thế giới đâu có nhà văn học, nhà thông thái, nhà toán học v.v...

Vậy em xin nhờ chị :

1) Nếu em hỏi chị nên nghỉ hay tiếp tục học, chắc chắn chị sẽ khuyên em học tiếp và còn bùn phận của em thi siso.

2) Ý nghĩ của em có đúng không.

3) Chị giải đáp cho em trước ngày 1-5-72 để em còn quyết định.

Trả lời.

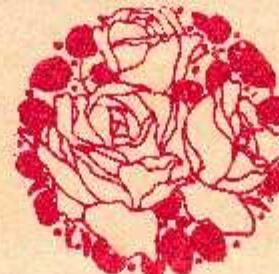
Vì vẫn để em hỏi cũng là thắc mắc chung mỗi khi hết một niên khóa, cho nên chị xin trả lời chung luôn cả các em khác có hoàn cảnh giống em. Chị rất tiếc thư em tới trễ quá nên chị không trả lời trước 1-5-72 được, mong em không buồn. Dù sao, sự học là sự lâu dài, em có nghĩ mất vài ngày, nếu cần em vẫn có thể đi học lại, hoặc đã đóng tiền học mà muốn thôi thì cứ học hết lớp hè rồi ngồi ở nhà cũng vẫn tốt, kiến thức cũng mò mang thêm, có hại gì, phải không em.

Vườn Hồng



Em T.T. thân mến,

Sau mỗi năm học, lại có một số học sinh phải rời bỏ cuộc đời cấp sách tới trường. Phần lớn là vì hoàn cảnh, vì phải giúp đỡ gia đình, v.v... Chuyện đó thi ô hát cứ quốc gia nào trên thế giới đều xảy ra, vì không phải tất cả mọi gia đình đều có khả năng cho con cái học tới đậu được nhiều bằng cấp cao. Tuy nhiên trong số những người không còn cấp sách tới trường đó, có rất nhiều người không thể gọi là thôi học được. Bởi vì họ vẫn học, họ học thêm bằng cách



đọc các loại sách để kiến thức mở mang, tâm hồn phong phú. Chị có biết một cụ già năm nay đã bảy chục tuổi. Cụ đó mồ côi cha từ năm 10 tuổi, 15 tuổi đã phải đi làm để giúp đỡ gia đình, thế mà đêm đêm, cụ dậy từ 4 giờ sáng, cụ tự học Pháp văn bằng Tự điển (vì nghèo quá không có tiền đóng học phí lại không còn thì giờ đến lớp, vì mắc đi làm). Sau Pháp văn khó có thể hiểu được sách, cụ ráng dành tiền gửi mua các loại sách về mày móc và kỹ nghệ ở bên Pháp về xem, rồi nghiên cứu hoài đủ mọi vấn đề, đọc đủ mọi loại sách. Nên cụ biết rộng, nói chuyện với cụ chuyện gì cụ cũng thông thạo, tinh tinh cụ cởi mở như cụ đọc nhiều sách, có nhiều tư tưởng trong đầu,

không bo bo cố chấp, tuy cụ không đồ đạt (cụ chỉ cấp sách đến trường có ba năm) nhưng cuộc đời cụ giúp ích cho nhiều người, cụ không có bằng cấp cao, không phải nhà chuyên môn về cái gì cả nhưng mọi người quý mến và nói chuyện với cụ chị thấy dễ chịu vì tuyệt nhiên cụ không có thái độ khinh thế ngạo vật. Như vậy, chị thấy cụ là người hiền rộng, mặc dù cụ không đến trường được nhiều. Đây chỉ là một trong cả triệu trường hợp khác. Cố hiết bao nhiêu nhà thông thái không bằng cấp, (vì không được tới trường) trong báo Thiếu Nhi đã có truyện ông Burchell. Biết bao nhà văn, thi sĩ, nhạc sĩ, v.v

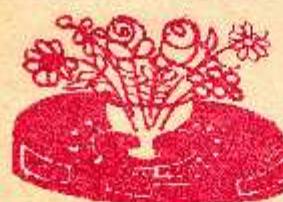
... lừng lẫy tiếng tăm cũng không được đi học bao lâu như Jack London, v.v... bao nhà doanh nghiệp, nhà hiền triết không hề cấp sách đến trường mà kiến thức thật là bao la. Vậy không tới trường không phải là hết cơ hội để học hỏi. Chỉ có điều tiếc là ta sẽ phải tự học, vất vả hơn là tới trường có thầy dạy dỗ mà thôi.

Sự không tới trường nữa không thể gọi là thôi học nếu ta vẫn còn tiếp tục học bằng đủ mọi cách trong trường đời. Tuy nhiên, nếu bao sự tới trường chỉ là để học những định nghĩa, định lý chết thi cũng là sai lầm. Trước nhất, đó là cản bước của cả sự học sau này, nếu em học lên các lớp trên. Và lại đây là phần kiến thức phò thông. Nhờ có vốn kiến thức phò thông đó, nêu huấn luyện óc em thành ra có ngăn nắp biết suy luận, biết tính toán, phân tích, sau này ra đời buôn bán, óc em sẽ bén nhạy hơn.

Tóm lại, chí nghĩ thế này :

1) Nếu em nào gia đình có khả năng cho theo học lên cao, thì nên cố gắng dừng bò dở, sau này các em sẽ thành các nhà chuyên môn của các ngành, sẽ canh tân xứ sở, giúp cho quốc gia được hùng cường, dân chúng được ấm no, thì các em chính là những người mà đất nước chúng ta sau bao năm điêu linh khổ sở ương mong chờ.

2) Nếu em nào vì hoàn cảnh phải bỏ học ngang dề sang một nghề chuyên môn, hoặc ra buôn bán v.v ... thì xin em ráng tìm tòi học hỏi hoài trong ngành của em cho tới thành công, làm thợ thì thành thợ giỏi, dầy lương tâm nghề nghiệp, làm công nghệ thì ngày một tinh xảo dè cho sản phẩm được tốt hơn, nhà nông thì canh tác ngày một thâu hoạch nhiều hoa lợi hơn, buôn bán thì ngày một mỏ mang dè quốc gia trở nên giàu mạnh thì các em cũng là những con cưng của tổ quốc. Bởi vì xã hội là một guồng máy trong đó



cần tất cả mọi bộ phận, đừng nên quá trọng cái này, coi thường vứt bỏ cái kia mà máy không thể chạy được.

3) Dù học hành đã đạt cao hay phải sớm bỏ ngang sự học ở nhà trường, các em phải luôn luôn học hỏi tìm hiểu thêm những vấn đề ngoài ngành chuyên môn của các em, phải đọc thêm các sách báo về văn học nghệ thuật, tư tưởng để cho tâm hồn ngày thêm phong phú, tư tưởng ngày thêm sâu sắc, dè mà hiểu đời, lịch duyệt, cảm nhận được với chân, thiện, mỹ thì đời sống mới là đáng sống, mới thấy yêu đời, yêu người và mới có thể giúp ích được nhiều cho mọi người.

Chi có một điều này là đáng

buồn và chí nghĩ các em nên tâm niệm dè mà tránh, là sau khi được học lên cao rồi, dò nhiều bằng cấp rồi mà không giúp ích cho Quốc gia, chí nghĩ tới mối lợi riêng tư, đã

thể lại khinh thế ngạo vật tự cao tự đại, như vậy thì chí nghĩ chẳng thà học ít thôi mà mọi người thương mến còn hơn phải không các em.

Chí Đ.P.K.



TAY NGỌC

BÊN BẾP HỒNG

Sữa đậu nành

Nhân mùa nóng, các em làm món sữa đậu nành dè cả nhà giải khát, vừa mát, vừa bò vừa tốn ít tiền, chỉ mất chừng 50đ là các em có 10 ly sữa uống ngọt, thơm, bò, béo bùi ngày và lành ghê lắm (y như cái tên nó nếu các em viết sai chính tả).

Vật liệu :

150 gr đậu nành
100gr đường
8 ly nước (chừng 2 lit)

Cách làm

Đậu ngâm 10 giờ sau đem dã rửa sạch sẽ rồi gắp nhỏ, xong lấy 1 miếng vải bô dầy dè lên miếng 1 cái soong sạch, sai haj em bé giữ chặt lấy, dò bột lên, rồi múc nước dò vào từ từ, vừa dò vừa bóp bột cho ra nước cốt chừng hết 8 ly nước thì vắt ráo rồi bỏ bã đi. Xong đem soong nước dặt lên bếp dun sôi, bỏ đường vào, quấy đều rồi nhắc xuống, chờ nguội một chút cho khép bong lưỡi là uống được liền. Nếu muốn mát lạnh thì phải kiên nhẫn hơn, sau khi nguội hãy bỏ vào tủ lạnh dã nghe các em (Theo ý chí thì miễn sao khép bong lưỡi, rồi mình bỏ phẳng ngay vào tủ nóng là dở mát công thắc mắc, vậy đỗ biết tủ nóng dè ở đâu đấy, các cô các cậu ?)

Lời dẫn :

Nhớ dậy các cô các cậu ơi !

1) Nếu muốn làm cát tinh thì sau khi ngâm nước lạnh chừng 15 phút em pha thêm một nửa nước sôi vào thì chỉ 3 giờ sau đậu đã mềm, có thể già được.

2) Dừng ngâm đậu quá lâu, đậu chua.

3) Nếu nhà có máy xay sinh tố thì kẽ nhồi em có số nhân haj, chỉ việc cho vào máy, xay 2 phút là được liền. Cho vào máy, đậu và nước bỗng nhau rồi bấm nút.

4) Máy miếng vải bò thành cái túi nhỏ rồi chỉ việc dò bột đậu và nước vào túi mà vắt thì khỏi cần nhồi các em giữ dùm.

5) Nếu không thích mùi hăng của đậu thì bỏ vào chút bột va ni, (bằng đậu tăm).

6) Không nên bỏ nhiều đường, ăn nhiều đường không tốt, chỉ nên hơi ngọt chút xíu thôi, nếu có thể uống không cần đường thì lại tốt nhất.

7) Cần nhất phải coi chừng lúc đậu gắp sôi dè tắt bếp, kéo mà chỉ một cái chớp mắt là sữa đã sôi bồng lên và dào ra ngoài, lại mất công lau bếp, giặt khăn, tốn sữa, tốn công lại không giữ được tiêu chuẩn « làm việc ít mà vẫn thâu được dù kết quả đê còn dành thi giờ nghỉ ngồi và làm việc công ích khác », nhớ không các cô các cậu bé của chí.

MẸO VẶT

Muốn ^{1/2} các vết nhựa dày, như nhựa thông chẳng hạn, dì hết, bạn hãy dùng hợp chất sau : alcool và essence térbenthine. Hai phần đều nhau.

LÊ DƯƠNG THẠCH

bướm trong vườn



BÚP BÊ BẰNG PHẤN

Ngày chủ nhật rảnh rỗi
Đem dụng cụ ra làm
Con búp bê bằng phấn
Thật xinh và thật ngoan
Này da, này phấn trắng
Này eo với óc lơ
Ồ! mình làm nhanh nhẹ
Làm nhanh kèo bạn chờ
Viên phấn này cứng quá
Mình khắc mãi mới xong
Này mũi, này tóc nhẹ!
Đi sơn, kèo nóng lỏng
Này mặt màu xanh hiếc
Này mái tóc đen huyền
Này áo đậm màu tím
Này cái nơ xanh tuyển
Này Chi, này Thúy nhé!
Búp bê bằng phấn nè!
Mặt tím, môi xong đỏ!
Đẹp lèo, đẽ lấy le
Ôi dào! mắt thi bể
Mà cái miệng lại to
Nó xanh gì thay lầy
Không có giống học trò
— Xi! con nhỏ làm bộ
Nó xanh đẹp thế này
Ta là nhà điêu khắc
Mí làm bộ ta đây
Thôi trả ta cho rồi
Đào! con nhỏ làm bộ
Sao cứ thấy bối bối
Sẽ nhòe anh làm bộ
Sao búp bê gãy rồi
Lòng như muôn khóc thoi!
Nhưng em có không... khóc
Đành làm cái khác chơi

THƠ THƠ (T.T. Phương Lan)
thiều nhí/18

TRAO VỀ MẸ

Hôm qua ra mộ mẹ.
Mùa đông đến đây rồi
Máy cành hoa trước mộ
Giờ đây rách tả tơi
Lòng con buồn vô hạn
Ngồi nhòm cỏ xanh
Hồi tròng vẽ quả khứ
Những giây phút an lành
Nay con tròng trước mộ
Máy gốc cúc trắng tươi
Mẹ yêu hồn cúc trắng
Như yêu cả cuộc đời
Hôm qua con lén bỗ
Mơ mộng tập làm thơ
Thơ nói về người mẹ
Thương con khờ trâm bẽ
Bài thơ này con dát
Gởi đến mẹ thân yêu
Đề mẹ khỏi cõ quanh
Khi đông đến, mưa nhiều.

HỒ VĂN HẠNH
(Trung Hồi La San Qui Nhơn)

HẠ BUỒN

Em biết ngoài kia hạ đã sang
Cành hoa ú rũ bão xuân tàn
Âm vang tiếng gió lói hoa phượng
Như chút hương thừa nghe nát tan,
Phượng thảm rơi rơi đỏ khắp trường
Nghe hồn tê tái chút ván vương
Hình như thoang thoảng trong chiều
Có tiếng ve ngâm vong cuối đường,
Em biết rằng đã dã vời ngày
Học trò cất sách tay chia tay
Ngoài kia hoa phượng tung bừng nở
Lá vẫn còn xanh, lá ngủ đầy.

Nắng hạ bấy chừ len tóc em
Lung lay gió cuốn thời qua rèm
Vi vu như nói lời tâm sự
Mùa hạ đã sang đáng êm đềm.

TRẦN VI GIAO
(T.V.D. Việt Nam)

HÈ VỀ

Hè về! Hè về!
Âm thanh buồn te
Tiếng chim se se
Khe khẽ vang lên
Nắm tay cho chắt
Kéo bạn ta mất
Tứ già bạn di
Không biết biệt ly
Chừng nào mới gặp
Lập đi lập lại
Hai tiếng âm thanh
Hè về! Hè về!

NGUYỄN THI THANH THẢO

MƠ BUỒN

Đi dưới đường Duy Tân,
Hàng cây dài bóng mát
Lòng thèm nghe hằng khuê
Nên bồn lên bát ngát.
Đi dưới cơn mưa chiều
Gió thổi về điu hùi
Nắng xa rời cuối dinh
Chỉ có một buổi chiều
Đi dưới lồng phố nhỏ,
Tiếng chân khua từng hồi
Tinh rỗi và đố ngủ
Bước nhanh về đơn côi...

THỦY THANH TÂM
(Khung trời đê thương)

GỌI TÌNH THƯƠNG

(dấu ái các bạn trong vườn)
Nguồn thấp đỗ mưa nhẹ nhàng miên
mán
chúng mình lặng lẽ xây giấc mộng
vàng
từng bàn tay tung cao lồng hăng hái,
nghe tin đất mẹ con nước ngập ngàn
đồng bào ta ngoài nòi đang thiếu ăn,
thiếu quần áo mặc nắng mưa là mán
đất sùng nước là chiếu cảnh cơ cực,
hăng hái lên đồng bào ta đang làm
than

TÂM PHƯƠNG THẢO

CHỊ



— Thành ơi, dậy đi học.

Tiếng chị Phương vang lên từ nhà dưới. Dậy từ lâu nhưng Thành lẳng im, nằm nghe hơi mát của làn gió nhẹ buỗi sáng mon man trên má Thành đưa mắt nhìn lên vòm lá dừa xanh ngát. Nỗi gì nhẹ nhàng, êm ái len vào lòng Thành. Từ khung cảnh thường ngày nhưng bỗng dung mơi lạ: sáng nay không có gió bão, không còn mưa dầm như những hôm trước. Trời thi trong vắt và lên cao. Những con chim như vừa thức dậy sau mùa mưa bão lạnh căm, tiếng đàn rìu rít, rìu rít chuyên từ cành lá này sang cành khác. Thành nghe lòng lảng lảng, bay bồng theo những cảnh chim đầu tiên vút lên, di kiếm mồi huân sảng. Có tiếng dép từ ngoài cửa vào phòng, Thành với nhầm mắt làm bộ ngủ.

— È dậy nhở, lười thê.

Chị Phương vừa nói vừa cù vào bụng Thành, Thành vứng dậy, cười như nắc nẻ và la lên:

— Thôi ! Thôi chị Phương.

Chị Phương nắm hai tay Thành kéo xuống giường:

— Bày rưỡi rồi đó cô, sửa soạn đi học kẻo muộn. Có cơm sáng đấy.

Thanh nhăn mặt :

— Ăn cơm hoài ngắn quá, sao chị không luộc khoai cho em mang đi học luôn.

— Nhở này chắc hay ăn vung trong lốp lâm...

Thanh cười chạy nhanh xuống nhà dưới. Một lúc sau, tay xách cặp tay cầm nón, Thành ra giếng, chồ chị daug giặt:

— Chị Phương ơi, cột giùm tóc cho em.

Thanh bỏ nón xuống đất, mở cặp lục ra sợi len mầu, đưa cho chị Phương, cột xong chị bảo:

— Lên cái đầu mà tóc cũng không biết cột. Quê quá Thành ơi.

Thanh vừa đi ra, còng vừa nói :

— Ai bảo chị cột cho em hoài.

Có hai bên đường còn trót sương

Thanh vén áo dài, bước rón rén tránh những giọt sương lạnh. Thành nhớ lại câu nói của chị : lớn rồi mà tóc cũng chẳng biết cột. Ủ nhỉ, Thành chỉ biết làm gì, dù đã mười mít tuổi, lớn ghê ấy chứ. Nhưng khi về nhà, Thành không bao giờ nghĩ mình đã lớn vì những săn sóc của chị và mẹ. Từ miệng ăn giấc ngủ, tới quần áo, tóc tai...

Nhà có hai chị em, Thành là nhỏ nhất, có lẽ vì vậy mà Thành sung sướng. Nhứt là từ ngày bố mất đi, mọi tình thương từ chị và mẹ đều dồn vào Thành, có khi mẹ nhìn Thành dăm dăm, rồi thở dài ôm Thành vào lòng nói :

— Tôi nghiệp con út của mẹ, bố chết sớm quá...

Bố chết năm Thành bốn tuổi. Hình ảnh bố thật mờ nhạt trong trí nhớ nhòe nhói của Thành. Thành lớn lên bên mẹ kinh yêu và chị thân thiết. Mẹ suốt ngày bận rộn với rây bắp nướng khoai. Chị buồi tối Thành mới có dịp sà vào lòng mẹ, nghe kể chuyện ngày xưa, kể chuyện về bố... Nên chị Phương như người mẹ thứ hai, săn sóc Thành từng việc nhỏ.

Thanh thương chị Phương vô cùng, có lẽ ít hơn thương mẹ một xíu xíu và chắc là hơn thương con mèo nhỏ thật nhiều. Mẹ dỗi khi hỏi Thành :

— Con có thương chị Phương không, chứ mẹ thì mẹ ghét làm, ai thương đồ con nuôi.

Thanh biết chị Phương không phải là chị một của Thành. Mẹ chỉ sanh có ruột mình Thành thôi, nhưng chẳng bao giờ Thành ghét chị Thành cãi :

— Không thương sao mẹ chẳng bao giờ đánh chị ấy, con thương chị Phương bằng cái trời luôn.

— Thương mẹ hay chị Phương hơn.

— Mẹ hơn chứ, tại mẹ sanh ra con này, nuôi con ăn học này, còn chị Phương à... à chị Phương thương con, con thương lại.

Mẹ cười :

— Vậy đâu có hơn, khen.

Thanh ngần mặt :

— Ủ hả, thôi con thương bằng luôn. Chứ mẹ không thương chị Phương thật hả mẹ.

— Đâu có, mẹ hỏi thử xem con có ghét chị Phương không đấy chứ.

Được nghỉ hai giờ cuối, Thành chạy nhanh về nhà. Chị Phương đã vào rây với mẹ nên nhà đóng cửa, Thành vứt cặp vào cửa sổ, lấy áo phơi ở ngoài thay rồi chạy vào rây. Mẹ đang bứt đậu phุง ra khỏi gốc, thấy Thành, mẹ hỏi :

— Nghỉ bà con. Xa thế chạy vào đây làm gì cho mệt.

Thanh nũng nịu :

— Về sớm bà có chị Phương ở nhà. Ủa chị Phương đâu rồi mẹ.

Mặt mẹ thoáng lo ngại :

Con ra ngoài giếng xem thấy chị không. Đi lấy nước sao lâu thế, hay trúng gió tráng mày gi, ngã xuống giếng rồi.

Thanh bứt mày quâ đầu non tráng, vừa đi vừa chui vào áo ấm, những quâ đầu mềm nhút, ngọt ngào, làm mát đầu lưỡi. Tới gần giếng, không thấy chị Phương. Thành chợt lo sợ, chạy vội tới dòm xuống. Thành yên lòng vì giếng hơi cạn, mà cũng chẳng thấy gì. Chợt một ý định lóe lên. Mẹ vẫn bảo không thương chị Phương. Bây giờ Thành về bảo chị té xuống giếng rồi mẹ thương hay không thì biết ngay ấy mà...

Thanh làm bộ hốt hải, chạy nhanh lại chồ mẹ :

— Mẹ ơi, chị Phương nằm chồng cảng dưới giếng ..

Mẹ đứng bất động, quăng cây đêu vừa chạy lại giếng vừa kêu : Trời ơi ! Con ơi !

Thanh đứng chết diếng, sợ hãi, Thành không ngờ mẹ tin liền như thế. Làm sao bây giờ, mẹ đến giếng rồi. Thành chạy theo mẹ, ngập ngừng nói cùng lúc mẹ nhìn xuống giếng.

— Không có chị Phương ở dưới ấy đâu...

Mẹ ngừng nhìn Thành nửa kinh ngạc, nửa dò hỏi :

— Sao con lại nói vậy.

Thanh ấp úng :

— Con... con... Tại mẹ bảo không thương chị Phương, con mới thử xem.

Mẹ ngần một rì một lúc rồi cười phì:

— Con bé này quá quắt làm Thôi về đây.

Mẹ đặt tay Thanh di và nói tiếp:

— Mẹ thương các con bằng nhau
Có thương con hơn một chút, thì vì
con bé bòng, chứ không phải vì là
con ruột, con muỗi mà mẹ thương
hay ghét hơn.

Vừa lúc ấy thì Phương trong
rãy gọi ra.

— Thanh ơi, có chùm «chu ca»
chín này.

Thanh rời tay mẹ, chạy nhanh
tới:

— Chị Phương đi đâu làm mẹ sợ
chị té xuống giếng. Cái mẹ bảo em
đi ra giếng tìm, em chạy về nói...

Thanh tòi tít kẽ lại chuyện trong
ánh mắt cảm động của chị và trong
cái nhìn triu mến của mẹ.

HÀN LÝ

TRÀ LỜI TRÒ CHƠI CHỮ A, B, C

- Có 71 chữ đã dùng tất cả
- Có 22 mỗi chữ đã dùng

A-2, B-4, C-7, D-2, E-1, G-1, H-
2, I-5, J-1, K-1, L-3, M-10, O-9,
Q-1, R-1, S-7, T-2, U-2, V-2, W-4,
X-1, Y-3 tổng cộng có 22 chữ đã
dùng tất cả.

THÁI SƠN
38/1 Ấp Nhứt Trì 2 Hùng Vương
Thị Nghè

NGƯỜI TÍ HON

Đó là một thiếu niên Việt Nam
tên Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1962
tại quận Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình,
Bắc Phòn. Khi mới sinh, anh chỉ
nặng 0,5 kilo và đã được zoom.

Năm nay, anh được 10 tuổi nhưng
cũng chỉ cao có 64 cm và nặng 4,7
kilo.

BÀI TOÁN KHÓ GIẢI

Một người thợ săn đi lạc ở vùng
bắc cực, ông ta muốn đốt một cái
bếp dầu hỏi, một đồng lửa và một
diều thuốc lá. Nhưng, ông ta chỉ có
mỗi một cây diêm, ông ta phải đốt
gì trước hết?

1/2/1971 Cây diêm

LỊCH SỬ ÁO THUẬT

Ngày xưa đến nay, môn áo thuật
mà ta nghe hoặc được tận mắt nhìn
xem những màn lỳ kỵ, hấp dẫn, rùng
rợn, mê hồn v.v... hẳn món ấy sẽ có
một lịch sử rõ ràng mà có lẽ ít bạn
chưa dịp biết.

Có thể nói nhân vật hay đứng
hơn Tò sự áo thuật là ông Jacole
Philadelphie khai sáng nghề nghiệp
do người ta tôn lên. Ông Jacob
người Mỹ sinh ngày 14 tháng 8 năm
1735 ở tiểu bang Philadelphie. Trái
hận với bậc tiền nhân ở mấy thế kỷ
trước, là không chủ trương hành
nghề bằng những quyền lực bí mật,
huyền bí mà giải thích bằng một cách
khoa học các bộ môn trình diễn và
ông là người đầu tiên tuyên bố,
rằng ông chỉ dùng những phương
tiện hết sức thực tế và tự nhiên.
Thực ra, những trò của ông hiện
giờ đối với chúng ta rất lỗi thời
nhưng tên tuổi ông vẫn được nêu
ở hàng đầu trong lịch sử ngành áo
thuật. Ông mất năm 1795 ở vùng
Schulp Sorta Nước Đức.

Từ đó lại có các nhân vật khác
cố lè nói nghề hoặc vì sở thích:

- Ông Pinetti (1750 ở Odetello
vùng Toslant ý Đại Lợi)
- Bellachini (5-5-1828 tỉnh Ligo
tỉnh quận Ba-lan)

Năm 1783, một người Ý tên Pi-
netti là một áo thuật gia tài dã
thầu được nhiều kết quả khả quan
khắp thủ đô Âu Châu.

Chúng ta cũng kể vài công
chuyện làm việc của Ông Pinetti:

— 1783 trình diễn trước vua
Louis XVI nước Pháp tại Hi viện
Menus Plaisir của Hoàng triều ở
xóm Poissonnière thủ đô Balé một
màn áo thuật đặc biệt nhất trong các
bộ mòn kỳ lạ của ông; đó là ông
dùng một cái ly lớn có nắp đậy bằng
bạc & trong đựng một cái đầu người
bằng vàng to bằng ngón chân cái;
bằng vàng ấy vảy mà nó biết nghe,
biết suy đoán tất cả những lời khán
giá chất vấn và trả lời bằng dấu hiệu

Do đó ông được làm ăn tại Hôtel des
Ferines liên tiếp nhiều đêm. Ông
sang Anh và Nga, nơi đây ông đau
nặng thiêu thốn trầm bè do những
ngày ông tranh đấu gây dựng môn
áo thuật mà bây giờ đã thành
hành nhất. Ông mất năm 1800.

Nhà áo thuật nổi tiếng nhất thế
giới hồi thế kỷ thứ 19 là ông Bellachini
người Ba Lan. Sinh ngày 5-5-
1828 tỉnh Ligita. Lúc còn bé ông rất
thích môn «áo thuật». Nhưng sự
thực ở đời không cho ông thực hiện
được phải làm thợ phụ kiếm tiền vì
không chịu nổi sự khắt khe của chủ
ông bô trốn sang Hoa Kỳ rồi đi
Bồ Đào Nha. Dưới tàu, người thùy
thủ phát giác, thuyền trưởng thương
tình vì tài áo thuật và vì ông thuyền
trưởng ấy rất thích áo thuật nên cho
ông đi sang Bồ Đào Nha luôn.
Sau đó ông xuất diễn những trò áo
thuật thật ngoạn mục mà ông học
được sau bao năm theo đoàn người
du mục. Năm 18 tuổi ông đã đủ kh
năng và phương tiện vùng vẫy một
mình và sự nghiệp lầy lùng từ đó.

Ông mất trong một tai nạn (tự
tử hay ám sát không định rõ) trong
lúc trình diễn, ông cầm vợt ông nấp
đạn, hai viên bô vào nòng súng, khán
giá làm dấu hai viên đạn ấy khi ông
hô khâu hiệu tức thi ông chồm, rồi
đè chup hai viên đạn bô vào đia, rồi
ông ngã dùng xuống gạch bất động
khi màn đóng khán giá trả lén súng
khẩu quái nhiên 2 viên đạn làm dấu
nằm trên đia, nhưng thân ông bị
2 viên đạn ở phái bên mặt.

Thì ra ông cầm 4 viên 2 viên làm
dấu cầm tay, 2 viên không dấu bô
vào nòng trong súng có một bộ phận
đặc biệt làm dấu đạn không ra ngoài.

Đó là đêm 23-3-1918 tại Rạp hát
Wood Green Empire ở Luân Đôn và
trò này được gọi là môn áo thuật
«Người không bao giờ bị thương»

HỒNG NGHĨA
(Đường văn Nghĩa)
Châu Đốc

Người Việt Nam

CHƠI ĐÁ BANH TỪ LÚC NÀO?

VĂN LÝ

Các em có biết không, bây giờ tại Việt Nam môn đá banh được xem là môn thể thao vua. Đá banh có tính cách đại chúng, nhiều người thường thức cung như nhiều người hâm mộ nhất: Dù nhiều môn chơi thể thao nào cũng cần đến sức lực và sức vóc. Tuy nhiên sức vóc không phải là yếu tố tất thắng.

Các em từ bé chí lớn đều biết không nhỉ: thi đấu về đá banh. Cách chơi cũng như thắng bại của cuộc chơi từ thành đến quê hồn như đều biết là đội nào nhiều điểm nhất đội đó thắng. Nhưng có một điều mà các em muốn hiểu là người Việt Nam chúng ta chơi banh từ lúc nào thi đấu rất ít người biết. Và hơn nữa hệ thống tổ chức của bộ môn này ra sao và sinh hoạt như thế nào có lẽ các em cũng nên biết qua để hiểu một bộ môn thể thao hấp dẫn đã lôi cuốn không những hàng tỷ người trên thế giới không phân biệt nam nữ tuổi tác chư riêng nói riêng gì tại Việt Nam thôi.

HIỆN TẠI VIỆT NAM CÓ BAO NHIỀU ĐỘI BANH TẤT CẢ?

Câu trả lời đúng không hẳn do cơ quan liên hệ trả lời. Có thể nói không một ai trả lời đúng được, Nhưng nếu các em hỏi có bao nhiêu hội banh hợp pháp trên toàn quốc thì con số có thể được đáp đúng là 40 hội thuộc Tổng cuộc túc cầu Việt Nam gồm các hội: Hàng danh dự, hạng nhứt, hạng nhì và lão tướng. Các hội được phân chia ra như trên là TCTCVN ánh định lại đẳng cấp tài nghệ của các đội để dễ dàng trong các cuộc sinh hoạt. Thêm vào đó về phía Tổng nhà thanth niên, tức cơ quan đầu não thể thao của nhà nước cũng có thể đáp là 47 hội thuộc 47 tỉnh thị trong toàn quốc thuộc quyền của Ty Thanth niên địa

phương. Vì chí trên phương diện giấy tờ các em được biết trước ta có tất cả 87 hội banh. Như vậy số cầu thủ túc số người chơi trót khoảng gần 2.000 người. (Mỗi hội 20 cầu thủ $20 \times 87 = 1.740$ người, đó là chưa kể số người trong ban lãnh đạo hội banh).

Thỉnh thoảng ở những nơi xa xôi hẻo lánh, các em thường thấy những cuộc thi đấu thể thao hoặc các cuộc tranh tài bóng tròn, các em có biết đâu đó là những hội banh lâu. Đã lâu từ không hợp pháp vì không có giấy phép hoạt động. Trong 87 hội các em biết vừa kể trên, chỉ có 40 hội là thường xuyên hoạt động. Đó là 40 hội thuộc TCTCVN, mà vừa rồi chiều 16-4-1972 đã khai mạc giải vô địch mùa 72-73 tại sân vận động Cộng-Hòa.

TỔNG CUỘC TÚC CẦU VIỆT NAM

Tổng cuộc túc cầu Việt Nam là một Tổng cuộc tư nhân, đầu não của bộ môn bóng tròn trong nước không thuộc chính quyền. Nhưng nằm trong lãnh vực cộng đồng thể thao quốc gia hợp lực với các tổng cuộc khác để phát huy phong trào thể thao trong nước; hau giúp cho thanh niên Việt Nam góp mặt trên thao trường quốc tế hau làm rạng rỡ cho giống nòi.

Cơ quan chỉ huy tư nhân về túc cầu thành hình từ năm 1932 do một nhóm người Pháp đứng ra xin phép thành lập và chính thức hoạt động các giải vô địch, cấp v.v.. cũng được bắt đầu tổ chức. Từ bấy giờ mới thành hình Tổng cuộc còn mang tên Tổng cuộc bóng tròn Nam kỳ, vì thời ấy người Pháp muốn gây chia rẽ giữa những người Việt Nam. Một năm sau Tổng cuộc Nam kỳ được gia nhập vào Tổng cuộc Pháp và Tổng cuộc Quốc tế. Vì thời ấy nước

ta là thuộc địa Pháp nên chúng ta phải gia nhập Tổng cuộc Pháp trước khi gia nhập Tổng cuộc Quốc tế.

Đó là từ ý định thành lập và hoạt động bóng tròn tại Việt Nam đều do người Pháp chủ động.

Thật ra thi bóng tròn gia nhập vào đất Việt chúng ta từ năm 1905. Hồi bấy giờ chỉ có hội duy nhất của người Pháp mà thôi. Tất cả cầu thủ đều là người Pháp và biên do thiếu úy Desnier huấn luyện. Và trận banh đầu tiên tại Việt Nam là trận banh của haj hội người Pháp, một của thiếu úy Desnier và một của hội thuộc quân nhân trên chiếc hạm Kinh Alfred khi đến viếng Saigon. Theo tài liệu bóng tròn chúng ta có thể nói trận banh trên diễn ra tại sân banh vườn Ông Thượng tức sân Tao Đàn bấy giờ. Lúc bấy giờ người Việt Nam cũng hâm mộ bóng tròn nhưng chưa am tường cách chơi cũng như luật lệ. Tuy nhiên sau đó ít lâu, một người Pháp khác tên Berthon, nguyên giám đốc một hảng buôn tại Saigon, nguyên cựu ủy viên ban trị sự Liên hiệp Pháp Quốc thể thao phò biển luật bóng tròn. Để cho phong trào chơi banh tròn phát triển mạnh chính ông này đã thành lập Hội câu lạc bộ thể thao (Cercle Sportif Saigonais) và cho đến bấy giờ chúng ta thường nghe gọi hội (Cercle) Xet. Chỉ khác là thời bấy giờ cầu thủ toàn người Pháp, nay thi toàn là người Việt. Gần đây một nhóm người Âu hội viên của Cercle đã tái lập hội bóng tròn người ngoại quốc. Nhóm người Âu này phần đông là nhân viên của các tòa Tòng lãnh sự hoặc giáo sư. Mới đây hội Cercle người Âu đã đấu giao hữu với Long Thành tại sân banh Long Thành trong ngày Người Cày Cỏ Ruộng 26-3-72, kết quả Long Thành thắng 2-1. Như vậy Cercle có hai hội, một của người Việt thuộc hội hạng nhì

của Tòng cuộc Túc cầu Việt Nam, một của người Pháp để đấu giao hữu không nằm trong Tòng cuộc.

Hội Cercle của ông Breton thời bấy giờ có đối thủ là hội (Chinese Sporting Club) do một nhóm người Tàu trong Chợ Lớn thành lập. Tuy nhiên hội người Tàu không phải là địch thủ của Hội Cercle nên luôn thất bại. Điều chúng ta nên biết là thời đó phần đông cầu thủ người Tàu còn đeo đuổi súng. Để phục thù, hội người Tàu mượn vài cầu thủ cũng người Tàu nhưng ở Tân Gia Ba sang tăng cường, nhưng vẫn bị thua. Phải đợi đến năm sau mới có thêm hội Athlétique club và hội Taberd club ra đời. Hội Athlétique club cầu thủ phần đông là từ chức giúp việc cho các hàng buôn. Hội Taberd tức trường Taberd bấy giờ do ông Pestelsang lập rồi sau ông đổi tên lại là hội Saigon Sport.

(tóm tắt)

NGUYỄN - TRI - PHƯƠNG

Trước tên là Nguyễn Văn Chương tự là Hàm Trinh, hiệu là Đường Xuyên. Quê ông ở làng Chí Long, huyện Phong Điền tỉnh Thừa Thiên. Ông làm quan từ đời vua Minh Mạng cho đến đời vua Tự Đức được phong đến chức Phụ Chính đại thần.

Đến năm 1858, Nguyễn tri Phương đã thiết lập tại Quảng Nam một hệ thống phòng thủ chặt chẽ. Ông lập đồn Liên Trì dập lũy dài từ Hải Châu đến Phước Ninh. Pháp đánh mãi không thắng liền rút binh vào Gia Định (1860).

Tháng 7 năm 1860 Nguyễn tri Phương được bồ vào làm tại Gia Định ông lo dập đồn Kỳ Hòa để chống Pháp.

Năm 1861 đồn Kỳ Hòa bị Pháp chiếm. Nguyễn Duy em ruột ông từ trấn, ông bị thương và bị giáng chức, về sau ông tiểu trại giặc Cai Tòng Vắng (1863) giặc Tà vân Phùng (1865) ông được thăng chức lại.

Năm 1868 vào dịp lễ mừng thọ 70 tuổi của ông, vua Tự Đức đã đề thơ tặng ông có câu «Thọ kinh bách chiêu hậu, vọng trọng lục khanh trung», nghĩa là «Thọ hưởng sau trăm trận, quyền cầm trước sáu ngài».

Ngày 20-11-1873 tức ngày 1-10 năm Quý Dậu, Pháp tấn công Hà Nội, vài giờ sau Pháp hạ được thành. Phò Mã Nguyễn Lâm tử trận trong Nguyễn tri Phương bị thương nặng. Quân Pháp vào thành bắt được ông và đem xuống tàu. Nguyễn tri Phương nghĩ mình là một bậc lão thần thờ vua đã trải qua 3 triều, đánh Nam dẹp Bắc đã mấy phen nay chẳng may vì việc nước mà bị thương đến nỗi phải bắt. Ông quyết chí không chịu buộc thuốc và nhín ăn mà chết.

Đến năm Ất Hợi 1875 vua cho lập đền thờ Trung Hiếu Từ tại quê nhà ở làng Chí Long, thờ chung với em ruột là Nguyễn Duy và con trai là Nguyễn Lâm. Cứ hàng năm Huyện quan sắm phai đến tế lễ. Đến năm Bính Tuất 1886 Nguyễn tri Phương được dát thờ trong miếu Hiền Lương.

TÌM HIỂU

Hai lần vòng quanh thế giới

Theo bảng thống kê của các nhà sản xuất thì riêng trong năm 1965 số xe hơi đã bán ra ở khắp mọi nơi trên thế giới là 24 triệu chiếc. Tính trung bình ra mỗi chiếc xe dài 4 mét, nếu đem xếp hàng nối đuôi nhau thì ta sẽ có được một dãy xe hơi dài hơn hai lần vòng quanh thế giới ! ghê chưa ?

Tàu Thủy không lồ

Một chiếc tàu thủy không lồ chế tạo tại Tô Cách Lan và được hạ thủy vào năm 1967. Tàu này được tạm gọi là Q4 cùng loại với Queen Mary và Queen Elizabeth, dài 228m rộng 37m2 có thể chứa được 200 hành khách cùng một ngàn thủy thủ. Trên tàu sẽ có đầy đủ tiện nghi như bể bơi, phòng khiêu vũ, sân quần vợt v.v

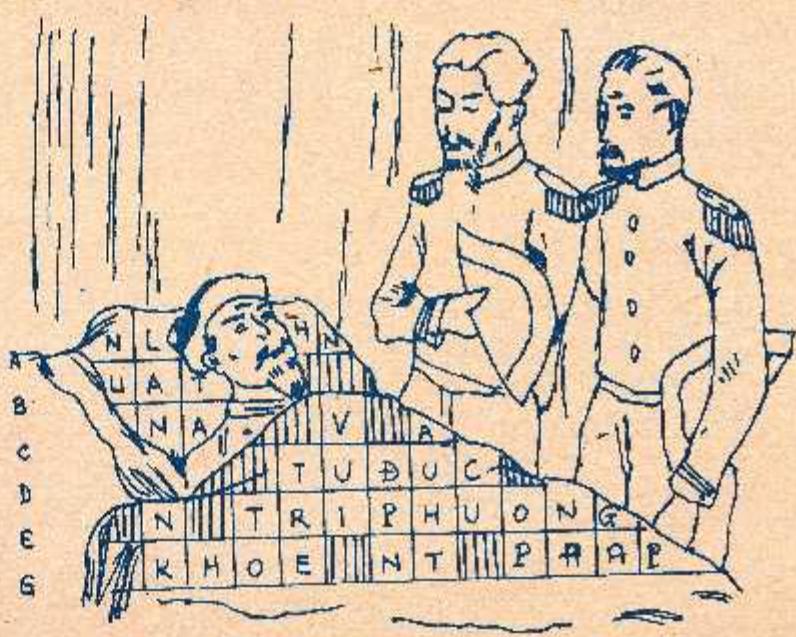
Phi cơ quân sự nhỏ nhất thế giới

Không quân Hoa Kỳ đang cho thực hiện một phi cơ quân sự nhỏ nhất thế giới với 2 động cơ bằng

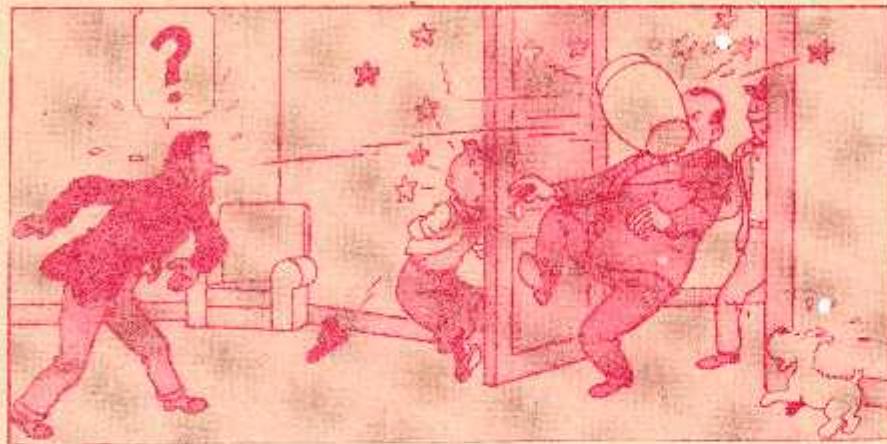
chất nhựa dẻo. Từ đầu cánh nở sang đầu cánh kia là 7,5m, cả phi cơ nặng dưới 2 tấn. Phi cơ có thể đáp xuống mặt nước hoặc những khoảng đất rất hẹp một cách dễ dàng.

NGUYỄN TRÍ HÙNG (sưu tầm)
3 Lê Thánh Tôn Saigon

— Ở Phi Châu thỉnh thoảng người ta bắt được những con trăn rất lớn. Lớn nhất là con trăn có 250 cái xương sống bắt được năm 1648. Vậy mà người ta đã bắt được con trăn có tới 402 cái xương sống năm 1665. Đó là con trăn có xương sống dài nhất từ trước đến nay.



MẠO HIỂM MỸ CHÂU





ALEXANDER GRAHAM BELL (1847-1922)

NGƯỜI PHÁT MINH RA ĐIỆN THOẠI

VĂN VIỆT : Sưu Tầm

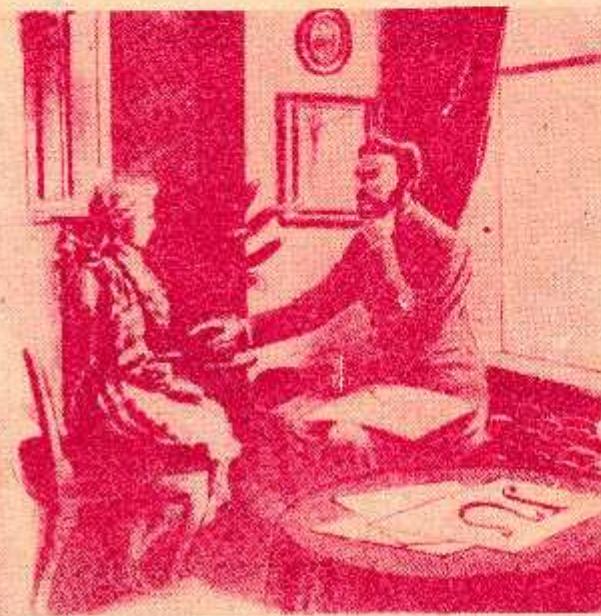
Ngày nay chúng ta có thể nói chuyện với một người bạn ở cách xa hàng ngàn cây số mà vẫn nghe rõ tiếng nói của họ ở bên kia đầu dây như là người đó đang ngồi nói chuyện trước mặt chúng ta. Người mà làm nên công trình vĩ đại này là ALEXANDER GRAHAM BELL : cha đẻ của máy điện thoại.

Bell không những là một nhà phát minh đại tài mà còn là một nhà viết sách dành riêng dạy người câm và điếc vì ông là một giáo sư về ngành này.

Alexander Graham Bell sinh năm 1847 tại Edinburgh, Scotland (Tô Cách Lan) khi còn nhỏ ông đã có khiếu về phát minh, ông theo học tại trường Đại Học Edinburg và London. Thời gian này sức khoẻ của Ông không được tốt lắm. Năm Ông 23 tuổi, Bác sĩ khuyên cha mẹ ông là nên cho Ông sống thay đổi khí hậu và ở ngoài trời, vì vậy đến năm 1870 gia đình Ông rời sang Gia Nã Đại, sống ở một trang trại rộng rãi, tại đây, đúng như lời bác sĩ nói, Ông trở nên khỏe mạnh hơn.

Ông Nói, và thân phụ Ông đều là những giáo sư dạy những người điếc. Thân sinh Ông đã cố gắng chế ra được một hệ thống: Hữu Hình Thính Thị (Visible Speech). Đó là một hệ thống dạy người điếc có thể hiểu người khác nói bằng cách nhìn môi họ mấp máy. Bell học hệ thống này rồi cũng trở nên một giáo sư dạy những người điếc như thân phụ Ông. Ông mở một trường riêng dạy hàng người này tại Gia Nã Đại.

Sau Ông được mời tới dạy tại một trường ở Boston, Hoa Kỳ. Những đứa học trò Ông sắp dạy thiếu nhi / 26



Alexander GRAHAM BELL không những là một nhà phát minh mà còn là một giáo sư dậy người «điếc» nữa.

Không những vừa điếc lại vừa câm nữa, tuy nhiên Ông vẫn nhận lời và rời sang sinh sống tại Hoa Kỳ để phục vụ xứ này trong những ngày còn lại của đời Ông và trở nên một công dân Hoa Kỳ chính thức.

Dần dần Bell có đóng học trò, ông phải mở thêm một trại để huấn luyện các vị Giáo viên cách dạy những người điếc. Ông cũng còn dạy thêm các lớp về diễn giảng, sau trở nên một Giáo sư của trường Đại học Boston.

Nhờ về giảng dạy những người điếc, nên Ông thu thập được nhiều kinh nghiệm về âm thanh. Ông nghĩ rằng Ông có thể gửi tiếng nói của Ông qua một khoảng cách xa, vì vậy danh từ Điện thoại có nghĩa là âm thanh ở xa (Telephone = far sound).

đó là lý do khiến Ông phát minh ra máy điện thoại.

Với sự trợ giúp của người phụ tá tên là Thomas A. Watson, Ông làm việc ngày đêm để cố gắng chế tạo chiếc máy điện thoại. Ông mắc dây qua vài gian phòng, mỗi lần Ông nghĩ được i sáng chế gì, Ông lại thử nói qua đường dây đó, nhưng Ông đều thất vọng. Sau mỗi lần thất bại Ông lại cố gắng tìm tòi và sửa chữa thêm.

Một hôm Bell đang ở trong phòng thí nghiệm để làm những thí nghiệm về điện thoại, Watson thì ở i phòng khác cũng đang cầm cự thí nghiệm với những sợi dây đồng. Bỗng nhiên Bell nghe thấy i âm thanh yếu ớt phát ra từ chiếc máy điện thoại. Ông vội chạy sang phòng Watson hỏi: «Anh

vừa làm gì đó? Khiến cho tiếng động phát ra ở máy điện thoại của tôi?», sự việc xảy ra ngẫu nhiên đã giúp cho Bell tìm thấy cách cố gắng làm máy điện thoại, nhưng đó chỉ mới là bước đầu mà 1 năm sau giấc mộng của Bell mới thành sự thực.

Một hôm Watson đang đứng nghe máy điện thoại ở trong 1 phòng, còn Bell thì ở trước máy điện thoại trong 1 phòng khác ở cách xa phòng Watson. Một sợi dây đồng được mắc nối liền giữa hai phòng, bắt chốt Bell dụng đồ 1 lọ đựng acit, ông lên tiếng gọi «Ông Watson lại đây, tôi nhờ ông 1 tý». Nhưng ông quên rằng Watson đang ở cách ông không thể nghe thấy tiếng ông gọi. Rồi thi ngay lúc đó, ông nghe thấy tiếng chấn chạy đến và Watson hiện ra trước cửa phòng sung sướng reo to: «Máy chạy rồi! Máy chạy rồi! Tôi nghe rõ tiếng ông qua máy điện thoại. Thật là 1 ngày rực rỡ. Chúng ta đã làm cho sợi dây đồng biết nói», đó là 1 ngày vào tháng 3 năm 1876 và đó cũng là câu điện đàm đầu tiên bằng điện thoại.

Trước khi điện thoại được thông dụng, Bell đã phải vất vả để làm cho mọi người hiểu công dụng của nó vì lúc ban đầu người ta cho đó chỉ là 1 trò chơi hay họ và không hiểu rõ công dụng của điện thoại.

Đến năm 1876, nhân ngày kỷ niệm 100 năm Độc Lập của Hoa Kỳ, 1 cuộc triển lãm vĩ đại được tổ chức tại Philadelphia. Trong cuộc triển lãm này mỗi Tiểu bang gửi 1 sản phẩm kèm những sáng chế mới đến triển lãm. Nhân dịp này Bell đem triển lãm phát minh mới của ông là chiếc máy điện thoại cùng với những sản phẩm khác của Tiểu bang Massachusetts. Chiếc máy chỉ được trưng bày tại 1 chỗ tầm thường của 1 gian hàng trong cuộc triển lãm. Người ta vẫn cho rằng đó chỉ là 1 thứ đồ chơi không có giá trị gì và không ai để ý đến chiếc máy điện thoại của Bell.

Một hôm những người trong Ban Giám Khảo của cuộc triển lãm đi thăm các gian hàng để chấm điểm. Sau khi đã đi 1 vòng các gian hàng để quan sát, các vị giám khảo đã bắt đầu thẩm mĩ, Bell chán nản khi thấy họ đi qua gian hàng của mình mà không 1 ai buồn chú ý đến chiếc máy điện thoại. Tinh cờ



Hình chụp BELL lúc 20 tuổi.

ngay lúc đó, 1 vị khách danh dự của cuộc triển lãm đến viếng; đó là Hoàng Đế nước Ba Tây, ông tiến lại phía Bell để chào mừng vì ông đã gặp Bell 1 lần tại trường dạy những người điếc của Bell ở Boston trong dịp ông đến thăm viếng trường này. Bell liền giải thích cho ông nghe công dụng vì cách sử dụng máy điện thoại. Hoàng Đế của xứ Ba Tây rất lấy làm thích thú khi nghe thấy tiếng Bell qua đầu giây của máy, ông reo lớn: «Cái máy biết nói! Cái máy biết nói!». Nghe thấy vậy các vị Giám khảo mới chú ý tới chiếc điện thoại và họ đồng ý đó là 1 phát minh quan trọng nhất. Rồi chiếc máy điện thoại đang ở 1 khu tầm thường được dời đến trưng bày tại ngay khu chính giữa của nhà triển lãm và ông chiếm được huy chương của cuộc triển lãm. Một trong những vị Giám khảo là 1 khoa học gia người Anh đã cho rằng chiếc máy điện thoại của Bell là 1 phát minh tuyệt diệu nhất mà ông đã được thấy ở Mỹ Châu. Cũng trong năm này Bell và Watson đã thiết lập được 2 đường dây điện thoại đầu tiên giữa các tỉnh Boston và Cambridge, Massachusetts với khoảng cách xa là 2 dặm.

Một hôm ông được yêu cầu tổ chức 1 buổi nói chuyện về phát minh của ông tại Salem thuộc Tiểu bang Massachusetts để cho công chúng biết rõ sự thật về điện thoại. Trong phòng

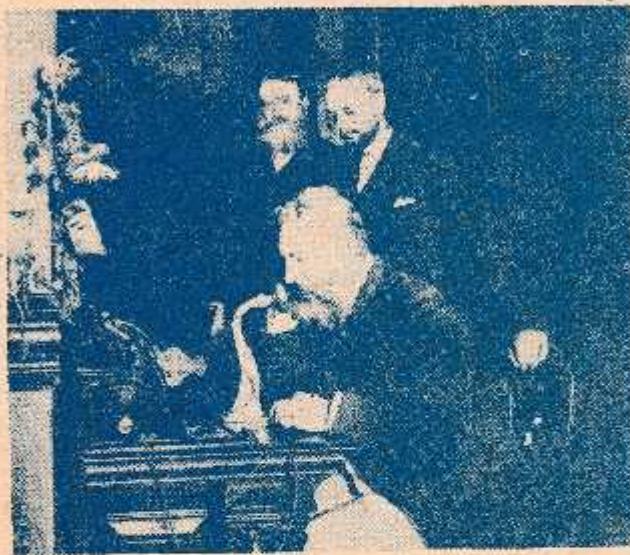
nơi diễn đàn, ông cho đặt vài chiếc điện thoại được nối liền với 1 đường dây của 1 chiếc điện thoại đặt tại văn phòng thí nghiệm của ông ở Boston cách xa đó khoảng 20 dặm và Watson, phụ tá của ông thì ngồi trước điện thoại này. Sau khi Bell nói chuyện xong với các thính giả, ông nhắc chiếc điện thoại đặt trước mặt lén và nói: «Ông Watson, ông có thể vui lòng nói chuyện với các thính giả tại đây được không?». Watson làm theo lời Bell và nói vào máy điện thoại: «Kính chào quý vị, tôi đang được hân hạnh hẫu chuyện với quý vị ở Salem mặc dầu tôi đang ở Boston». Mọi người nghe rõ tiếng Watson qua máy điện thoại và lúc bấy giờ họ mới tin là thật và bắt đầu hoan nghênh phát minh của Bell.

Đến năm 1877, 1 công ty điện thoại đầu tiên được thành lập và năm sau 1 cơ sở mậu dịch về điện thoại đầu tiên được thành lập tại New-Haven, Tiểu bang Connecticut, có tất cả 8 đường dây và 1 chiếc điện thoại. Từ đó hệ thống điện thoại phát triển mau chóng, 2 năm sau tại Hoa Kỳ đã có 47.000 chiếc điện thoại. Máy điện thoại được phổ biến lan rộng khắp Hoa Kỳ và Âu Châu. Bell đã sống để được thấy hàng triệu chiếc điện thoại được thông dụng trên khắp thế giới, nhưng ông đã chết trước ít lâu khi 1 đường dây điện thoại qua Đại Dương được thiết lập. Nhờ phát minh ra

điện thoại, Bell đã trở nên giàu có và được nhiều vinh dự lớn lao. Ông đã được ban thưởng nhiều huy chương cùng cấp bằng thưởng lè. Phát minh của ông thường được mệnh danh là «Món quà vĩ đại của Mỹ Châu tặng cho Thế Giới».

Alexander Graham Bell mất ngày 2-8-1922, trong ngày này tất cả các máy điện thoại tại Hoa Kỳ đều ngừng hoạt động trong 5 phút để tưởng niệm 1 vĩ nhân: cha đẻ của điện thoại.

VĂN VIỆT



HỌC HỎI: CON CÓC

(tiếp theo trang 21)

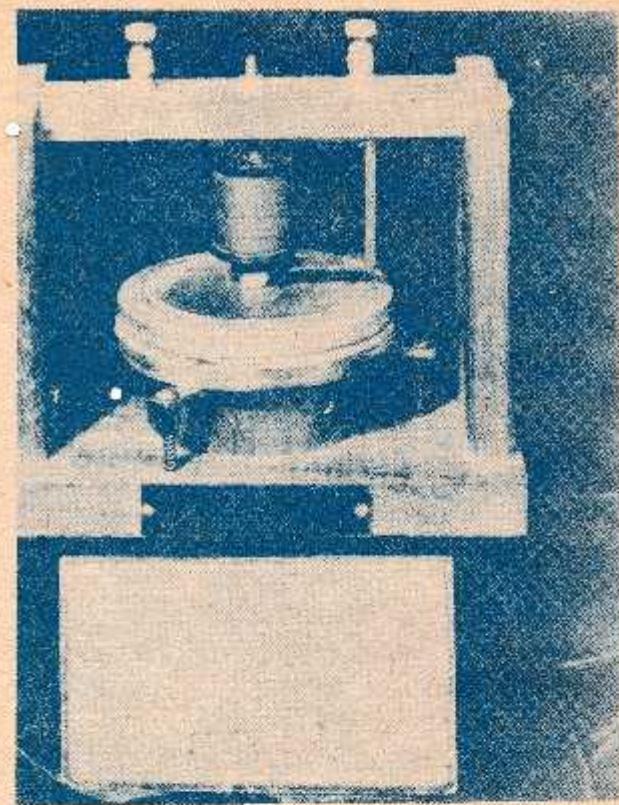
không bao giờ dùng để uống. Lúc nào khát, chú ta nhảy tòu xuống ao tắm; thế là đủ vì chú ta thường có tính uống nước bằng da.

Tuy bè ngoài trông dữ tợn, nhưng tâm tính cóc rất hiền lành, dễ làm quen với người lâm. Các bạn thử bắt một con sên buộc vào sợi chỉ, dù dữ trước mõm cóc xem, chú ta không ngăn ngại gì mà không đớp! Ấy chỉ vài bận là quen; rồi sau thoảng thấy bông các bạn, chú ta sẽ nhảy ra ngay.

Người ta bảo dãi các cổ nọc độc, thật là oan cho chú ta quá! Cóc không có hạch nước dài thì lấy đâu ra dãi dề dãi độc chúng ta? Cóc chỉ có nhura: da sù sì, hổ sỉ thiêu nồi/28

mó vào nò sẽ tiết ra một thứ nước nhóp nháp, trơn như mờ. Mặc dù nhựa đó cũng không hại gì nếu ta không bị trầy trọa chỗ nào, và rửa xà phòng là sạch hết ngay. Thật ra các cổ nhiều hạch khá to ở gáy, tiết ra một thứ nước thật mạnh, thật quý. Nhưng ít khi cóc tiết nọc ra, trừ khi tức giận đến cực điểm. Nọc đó mạnh đến nỗi cóc chịu được cả nọc rắn hổ mang, mà chỉ một chút xíu cũng đủ làm chết một con mán lớn. Nhờ ở nọc đó, cóc nhện đối rất dai. Nhốt cóc vào lọ trong 2 năm trời, dù ra chú ta vẫn còn sống như thường. Tuy nhiên, cóc rất hút ăn, mỗi ngày ăn đến 5, 6 bận và ăn ròng là sáu cần rau. Vì vậy, những người trồng rau có kinh nghiệm, thường hay bắt cóc mang về thả vào những luống rau.

Ngoài 2 đặc tính trên, nọc cóc còn có thêm đặc tính rất kỳ lạ khác: dùng nọc cóc tiêm vào người—người không chết đâu — thì người cảm thấy



Chiếc máy điện thoại đầu tiên của Bell chế năm 1875

Bell đang nói chuyện bằng điện thoại để khai mạc một đường dây điện thoại thiết lập từ New York và Chicago.

khỏe rã, tim đập đều, thần kinh hệ được cân bằng và nhất là nhò nọc đó, các hạch trong thân thể người ta tiết đều các chất rất có ích cho sức khỏe.

Ngày xưa, người ta đói cặc, giết cóc vì cóc trông ghê gớm. Ngày nay, người ta nuôi cóc, bảo vệ cóc để lấy nọc. Người ta bắt luồng điện khá mạnh vào mình cóc, để cho cóc cắn tiết ra nọc ra rồi họ hứng lấy.

Các cụ ta, không phải đợi đến bảy giờ mới biết cái đặc tính có ích của cóc. Mà cứ từ lâu rồi, các cụ vẫn biết quý cóc. Hắn các bạn còn nhớ câu hát nà khuyên nà dọa này :

Con Cóc là cậu ông teo.

Hết ai đánh nó thi trời đánh cho

Sự thật, chưa có ai đánh Cóc mà bị trời đánh cả. Nhưng, nếu ai đánh Cóc cũng là người độc ác, vô ơn đối với một giống vật có ích cho người.

Lê dương Thạch

VUI MÀ HỌC

TÂN TỐÁN HỌC

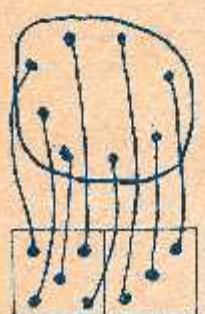
CHO TẤT CẢ CÁC EM

BÁCH KHOA PHỤ TRÁCH

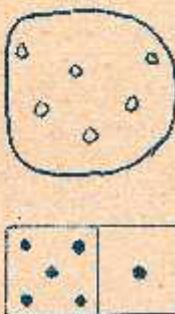
SỐ THIÊN NHIÊN (hay CHÍNH SỐ) từ 6 đến 9

BẰNG – NHỎ HƠN – LỚN HƠN

Các em nối bằng bút chì đồ mỗi phần tử của tập hợp trên với một phần tử của tập hợp dưới về sau đây rồi điền vào chỗ trống:



TÁM



SÁU



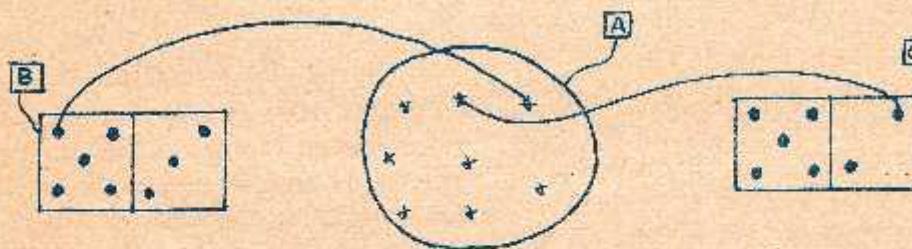
BÀY



CHÍN

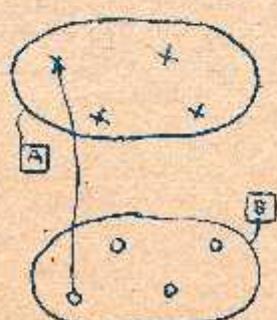
Mỗi tập hợp ở trên _____
với mỗi tập hợp vẽ ở
dưới. Hai tập hợp này có cùng
một _____

a) Từ mỗi phần tử của tập hợp A, các em nối bằng bút chì đồ đến một phần tử của tập hợp B, và bằng bút chì xanh tới mỗi phần tử của tập hợp C. Rồi điền vào chỗ trống:



— Tập hợp A có _____
phần tử hơn tập hợp B.
— Tập hợp A có _____
phần tử hơn tập hợp C.
— Chính số của tập hợp B là _____, Chính số của
tập hợp A là _____.

3) Các em nối mỗi phần tử của tập hợp A với một phần tử của tập hợp B, rồi viết chính số của mỗi tập hợp. Hắn các em thấy chúng có cùng một chính số. Các em điền vào chỗ trống:

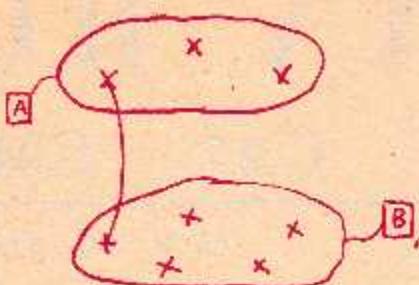


Chính số của tập hợp A là _____
Chính số của tập hợp B là _____
Chính số của hai tập hợp
BẰNG NHAU.

Ta viết: $4 = 4$

Và đọc: bốn BẰNG bốn.

4) So sánh 2 tập hợp dưới đây sau khi nối mỗi phần tử của chúng bằng bút chì đỏ, rồi các em điền vào chỗ trống :



Tập hợp A chứa _____
phần tử hơn tập hợp B.

Chính số của A là _____

Chính số của B là _____

Chính số của A NHỎ HƠN
chính số của B.

Ta viết: $3 < 5$

Và đọc: 3 nhỏ hơn 5.

5) Vẫn so sánh 2 tập hợp A và B ở trên, các em điền vào chỗ trống :

Tập hợp B chứa _____ phần tử hơn tập hợp A.

Chính số của tập hợp B LỚN HƠN chính số của tập hợp A.

Ta viết: $5 > 3$ và đọc: 5 lớn hơn 3

THẮC MẮC

(Tiếp theo trang 2)

Hai ông bà không có con, nên người
lẽ hương khôi hiện nay là ông Trần
Khánh Triệu, con của Nhất Linh đã
được ông bà nhận làm con nuôi từ
khi ông còn đi dạy học ở Thăng
Long.

Tác phẩm đã xuất bản:

— Hồn bướm mơ tiên (1933)
Gánh Hàng Hoa (1934) Nửa Chừng
Xuân (1934) Đời Mưa Gió (1934)
Trống Mái (1936) Gióc Đường Gió
Bụi (1936) Anh Phái Sóng (1937) Tục
Lụy (kịch - 1937) Tiếng Suối Reo
(1937) Gia Định (1938). Thoát Ly
(1939) Đời Chờ (1939) Thira Tự
(1940) Tiêu Sơn Tráng Sí (1940)
Hạnh (1940) Đẹp (1940) Đời Mù Lạch
(1941) Những Ngày Vui (1941) Đồng
Bệnh (kịch - 1942) Bản Khoán (1943)
Số Đào Hoa (1962) Cái Ve (?)
Đồng Xu (?).

Ngoài những tác phẩm văn nghệ,
Khái Hưng còn viết rất nhiều truyện
nhị đồng như Ông Đồ Bè, Cái Ấm

Đất, Thầy Đội Nhất Quyền Sách
Ước, Cầm Trại, Cây Tre Trăm Đốt,
Thế Giới Tí Hon, Cóc Tia, Bông Cúc
Huyền, Lưu Bình Dương Lẽ...

HỎI : Nguyên văn của những
chữ viết tắt IBM, UNESCO, NYLON,
và PS, NB.

của các em VĨNH NHƠN (Huế)
CẨM (Chợ Lớn) DUY DỨC (Saigon)
và THU HOA (Mỹ Tho).

ĐÁP : 1) IBM là tên tắt của công
ty sáng chế máy tính điện tử đầu
tiên của Hoa Kỳ (International Busi-
ness Machine) sáng lập bởi Herman
Hollerith từ năm 1890. Vào thời kỳ
đầu tiên ấy, máy tính của Hollerith
chỉ là loại máy bấm lỗ phiếu mà ngày
nay các phiếu này được gọi là phiếu
IBM.

2) UNESCO là những chữ viết
tắt của United Nations Educational,
Scientific and Cultural Organization
(Cv Quan Văn Hóa, Giáo dục và
Khoa học của Liên Hiệp Quốc).

3) NYLON không phải là chữ
viết tắt biểu thị những hóa chất cấu
tạo nên chất nhựa dẻo, nhưng chỉ
là sự tinh cù xuất phát từ một câu
nói của khách hàng «Now you, Lou-
sy old Nipponese» đại ý là «Nào,
hãy giờ tới cái món hàng của anh
chàng Nhật Bản già nua, thay rận
đó!» (tức là ám chỉ món hàng bằng

chất nhựa dẻo) và sau người ta lấy
luôn làm chữ tắt thành NYLON (đây
chỉ là giải thoại. Bạn đọc nào có tài
liệu gì khác hơn xin bồ túc giùm) P.
S. là chữ viết tắt của Post Scriptum
được dùng từ thời trung cổ ngày
thêm thắt một đề mục sau một đoạn
thơ cũng như một cách Tái Bút bây
giờ. Ngày nay hai chữ N.B. (Nota
Bene) cũng là hai chữ dùng để thay
cho chữ tái bút.

HỎI : Nơi nào lạnh nhất trên thế
giới? Đô được bao nhiêu độ?

VĨ KHỈ
(Đà Lạt)

ĐÁP : Nhiệt độ lạnh nhất ngoài
thiên nhiên lấy được ở Nam Băng
Dương, do được $-126,9$ độ Fahrenheit,
tính ra độ bách phân thì bằng
 $-88,28$ độ (dưới zéro).

Giá bão:

Từ số 1 đến số 30: 10đ mỗi số
Từ số 31 trở đi: 50đ mỗi số

Báo đóng bộ mỗi cuốn 10 số

Bộ 1 từ số 1 đến số 10 giá 500đ

Bộ 2 từ số 11 đến số 20 giá 500đ

Bộ 3 từ số 21 đến số 30 giá 500đ

Ở xa xin gửi thêm tiền **trước phí
bảo đảm** 1 số báo 15đ. 1 bộ 150đ

Tất cả báo trên đều có bán tại
Nhà Sách Khai Trí 62 Lê Lợi Saigon
hoặc tòa soạn.

Bưu phiếu đề: Bà Đỗ thị Phương
159 Thiệu Trị — Phú Nhuận
Saigon.

— Cám ơn cậu Đoan nhiều lắm. Tôi sẽ trả ơn cậu.

Đã nghe qua và gà trống nói, Đoan không ngạc nhiên khi nghe nhái nói như Đoan tiếp tục đi.

Sau đi ít lâu Đoan đi đến chân núi. Nhưng Đoan thấy có một con sông rộng và sâu chảy trước mặt, rộng đến đối gần như không thấy được bờ bên kia.

Đoan bối rối dừng lại. Đoan tự nhủ: «Có lẽ mình sẽ tìm thấy một cây cầu, một khúc sông cạn hay một chiếc thuyền». Nó đi dọc theo bờ sông con sông bao quanh cả ngọn núi. Chỗ nào sông cũng rộng và sâu, và không thấy cầu thấy thuyền nào cả. Đoan ngồi xuống khóc bên bờ sông. Nó kêu lên :

— Bà Tiên Phúc Hậu, bà Tiên Phúc Hậu, đến giúp con ! Biết rằng trên đỉnh núi có cây nhân sinh có thể cứu sống mẹ con có ích gì đâu nếu con không thể lên đến đó ?

Đúng vậy lúc này, gà trống mà Đoan đã cứu thoát khỏi miệng cáo hiện ra bên bờ báo Đoan :

— Bà Tiên Phúc Hậu không thể giúp cậu gì được. Núi này ngoài quyền lực của bà. Nhưng cậu đã cứu mạng tôi, tôi muốn chứng tỏ lòng biết ơn. Cậu hãy ngồi trên lưng tôi, tôi cam đoan sẽ đưa cậu qua bên kia bờ.

Đoan không ngăn ngại. Nó ngồi lên lưng gà trống, nghỉ bụng sẽ rời xuống nước. Nhưng Đoan không bị định một tí nước nào, gà trống chờ Đoan trên lưng một cách khéo léo khiến Đoan thấy chắc chắn như ngồi trên mảnh ngựa. Đoan ôm chặt lấy cù gà. Gà bắt đầu bay đi. Sông rộng đến đối gà phải bay trong hai mươi mốt ngày mới tới bờ bên kia. Trong hai mươi mốt ngày Đoan không đói, không khát, không buồn ngủ.

Khi đến nơi, Đoan lễ phép cảm ơn gà trống. Gà xú lông thật đẹp rồi biến mất.

Đoan tự nhủ :

— Chắc thần núi muốn ngăn không cho mình lên núi nhưng bà Tiên Phúc Hậu đã giúp mình. Böyle giờ mình lên gần tới núi rồi.

Đoan đi, đi mãi. Nhưng đi mày cũng vô ích, vẫn không thấy rời xa

CÂY NHÂN SINH

Truyện cổ tích HOA TƯƠNG DUNG kể

chân núi và xấp lại đỉnh núi hơn lúc mới qua khỏi sông ti nào.

Một đứa trẻ khác sẽ quay lui, nhưng Đoan không nản lòng. Mặc dù mệt ghê gớm, nó đi trong hai mươi mốt ngày không tiến tới được tí nào. Tôi chứng đó nó vẫn không chán nản. Nó tự bảo :

— Dù phải đi một trăm năm tôi cũng cứ đi cho đến chừng nào lên tới đỉnh mới thôi.

Vừa thốt ra những lời này, Đoan thấy trước mặt một ông già nhìn Đoan với vẻ tinh quái :

— Nhỏ, mày muốn lên đỉnh núi hả ? Mày kiếm gì trên đó ?

— Thưa ông tôi kiếm cây Nhân Sinh để cứu sống mẹ tôi hiện đang háp hối.

Ông già lắc đầu, tự cảm trên đầu gáy, bảo Đoan sau khi đã quan sát nó hồi lâu :

— Về mặt hiền lành và ngay thẳng của mày làm lão hài lòng. Lão là một trong những vị thần núi : lão sẽ để mày tiến tới được với điều kiện mày phải gặt cho hết lúa của lão, đập lúa, xay lúa và già gạo. Khi nào đã gặt, đập, xay và già xong, hãy gọi lão. Mày sẽ tìm thấy những dụng cụ cần thiết trong lô gốm bên cạnh mày, đồng lúa ở trước mặt mày.

Ông già biến mất. Đoan kinh hãi nhìn những đồng lúa mênh mông trải rộng trước mặt. Nhưng nó gặt bỏ lông chán nản, cởi áo, cắn lấy chiếc liềm ở trong lô và quả quyết khởi sự gặt lúa. Nó phải gặt suốt trong một trăm chín mươi lăm ngày và đêm.

Khi gặt hết lúa rồi, Đoan khởi sự dùng đòn đập lúa. Đoan đập trong sáu mươi ngày. Khi đập hết, Đoan bắt đầu bô lúa vào cối xay xay. Nó xay trong chín mươi ngày. Khi xay hết, nó bắt đầu giã. Nó giã trong một trăm hai mươi ngày. Khi giã xong hết, Đoan sung sướng gọi thần núi. Thần núi hiện ra ngay, đếm được bốn ngàn bả trăm tam mươi lăm đầu gạo, bợc xem gạo giã có tráng không, đoạn tiến lại gần Đoan, vỗ vai bảo nó :

— Mày là một đứa bé ngoan. Lão muốn tri công cho mày.

Ông già rút từ trong túi ra một hộp thuốc lá bằng gỗ, trao cho Đoan, nói với vẻ tinh quái :

— Khi nào mày đã trở về nhà mày hãy mở hộp thuốc ra. Mày sẽ thấy thứ thuốc lá chưa từng có.

Đoan không hề hút thuốc lá. Món quà của vị Thần núi nó thấy thật vô ích. Tuy nhiên tinh nó vốn lè phép không tö lệ điều suy nghĩ ra ngoài. Nó cảm ơn ông già với vẻ hài lòng.

Ông già nín cười, đoạn cười phá lèn và biến mất.

Đoan lại đi và mừng rỡ thấy tiến dần đến phía đỉnh núi.

Sau ba tiếng đồng hồ Đoan đi được hai phần ba quãng đường, chừng đó nó thấy bị một bức tường rất cao chặn lại.

Đoan đi dọc theo chân tường bọc quanh núi. Không có một cái cửa, một cái khe hở nào có thể theo đó mà đi qua.

Đoan ngồi xuống đất suy nghĩ phải làm gì. Nó quyết định chờ. Nó chờ trong bốn mươi lăm ngày. Hết bốn mươi lăm ngày, nó nói :

— Dù phải đợi một trăm năm tôi cũng cứ ngồi đây không nhúc nhích !

Nó vừa thốt ra những lời đó, một mảng tường sụp xuống đánh lấp một tiếng ghen gớm. Đoan thấy từ chỗ tường sụp một người không lòi hiện ra, múa một cây gậy lớn trong tay :

— Nhỏ, mày muốn đi qua hả ? Qua khỏi tường mày kiếm gì ở bên kia ?

Đường lên núi THIỀN MÃ

(Nép theo)

Nhưng Nam đã nhìn chị chăm chú và lần này, anh chàng nói bằng một giọng thành thực :

— Cô đang đưa với lửa đầy, cô Thu Dung. Nhận danh tình bạn, tôi hết lòng khuyên cô phải hết sức cẩn thận.

Cứ Thu Dung trả lời: ng một giọng cảm động :

— Cám ơn anh nhiều lắm, nhưng cười cợp rồi, khó xuống. Dẫu sao tôi sẽ hết sức cẩn thận.

Nam nói :

— Nếu cô cần gì tôi tôi, tôi lúc nào cũng sẵn sàng, kè cả những công tác ngoài phạm vi chuyên môn là cái việc chụp hình này. Tôi đã theo dõi báo chí và biết rõ công việc của cô làm Thành thực mà nói, tôi rất quý mến cô, và con đường mà cô đang theo đuổi. Bởi thế nếu có phải khó nhọc hơn nữa, tôi cũng sẽ sẵn sàng.

Chị Thu Dung cảm ơn anh ta một lần nữa. Một lát hai người đứng đây chia tay.

Ở Viện Quốc Gia Khoa và Kỹ Thuật về, việc đầu tiên là chị Thu Dung thu dọn cái mặt bàn ngồi thiêu ní/32

ngang sáu vở tài liệu của mình. Sau nhìn chị Thu Dung một lần nữa để đó chị trải dùi ro trang tài liệu đã yên chí là chị còn đang thiếp đi, hồn được anh Nam chụp lại lên mặt bàn. Ngọn đèn 75 Watt được bật lên từng cung chờ đợi sáng đèn dịu của ngọn đèn neon thước hai. Và rồi chị bắt đầu cùm cùi vừa soi kính lúp vừa ghi chép tất cả những dòng chữ li ti nòi lên với độ đậm nhạt chỉ bằng

3 phần ro so với nét mực mầu tím viết rõ ràng trên trang giấy. Lúc đó vẫn khoảng gần 10 giờ sáng, nhưng khi chị đứng dậy, đồng hồ gần 4 giờ chiều. Trong suốt 6 tiếng cùm cùi chị không hề dừng dậy lấy một lần. Đôi mắt của chị như muôn nở ra vì chịu đựng quá lâu dưới ánh sáng chói chang của ngọn đèn rọi. Và là thay, khi vừa thở tay tắt bớt ngọn đèn và mặc ánh nắng buốt chiều gay gắt còn xuyên qua khung cửa một mầu rực rỡ, nhưng chị hổng cảm thấy cảnh vật chung quanh tối sầm lại, đầu óc quay cuồng điên đảo, phai giọng lâm chí mới lè được tới chiếc divan nằm vật xuống. Gân cốt của chị như căng lên, bắp thịt tê diếng, đầu óc bỗng bầm như con thuyền đang đi vào bão tố. Chiếc áo dài còn nguyên nếp buỗi sáng chưa kịp thay ra bây giờ ướt đẫm mồ hôi. Trong thế nằm mệt mỏi như thế, chỉ

năm phút sau chị Thu Dung đã ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Một con thạch thùng (rạn mồi) từ trên trần nhà rớt xuống nghe một tiếng bịch nhỏ nhẹ. Nó kêu khẽ một tiếng rắc khò khò rồi hò từ 2 cõi chí xuống ngực và chạy biến vào một khe hở dưới gầm divan. Nếu lúc tỉnh táo có lẽ chị đã hé lén như còi xe cứu hỏa vào lúc có đám cháy lớn nhất, bởi vì thạch thùng là thứ mà chị Thu Dung hãi nhất trên đời.

Ngay khi con thạch thùng bò đi khỏi thi trên trần nhà có tiếng động nhẹ. Chiếc khung gỗ của cánh cửa thông lên nóc nhà khẽ nhích qua một bên, để lộ ra một khuôn mặt già nua quen thuộc : kè đội lốt Tâm Quê Hân (trong bộ vở đóng vai cụ già mà lần trước đã tới gặp chị Thu Dung) mím một nụ cười khoan khoái, rồi nhẹ nhàng như một con mèo, chỉ cần đánh du một cái khẽ là hai chân của hồn đã chấm xuống sàn đá hoa không một tiếng động mạnh. Sau khi liếc

nhìn chị Thu Dung một lần nữa để yên chí là chị còn đang thiếp đi, hồn với vã tiến lại mặt bàn. Khuôn mặt của hồn rạng rỡ hồn lên. Hồn quay tay lượm lén một trang giấy còn tươi nét mực mà chị Thu Dung vừa ghi chép và liếc đọc thật nhanh. Vừa đọc, hồn vừa gật gù ra chiều hết sức thỏa mãn:

— Con bé khá thực. Thật không hề danh là Thu Dung. Nhưng cô mình ơi, cao nhân tắc hữu cao nhân trí, thủ đoạn của ta còn bay bổng hơn nhiều. Chỉ với 15 phút đóng kịch hồn nó, là ta huy động được cả những phương tiện tối tân nhất của Viện Quốc Gia và Khoa Học để rồi bây giờ hốt trọn cái kết quả độc đáo này.

Nói rồi hồn quay hết những tám phông ảnh trên mặt bàn, kể cả những trang giấy mà Chị Thu Dung không công ngồi ghi chép trong 6 tiếng đồng hồ rồng rắn vừa qua. Sau đó, hồn lật cuộn bloc-not ở gần đó lên, hý hoý viết một vài dòng :

Kính gửi cô Thu Dung,

Thật là bất đắc dĩ làm tôi phải mạo muội đột nhập nhà cô trong một hoàn cảnh bất lịch sự như thế này. Về đề nghị hợp tác của tôi, tôi thấy chưa chi cô đã

ăn mình rồi. Bởi vậy tôi thấy khó mà tình chuyện làm ăn lâu dài với cô được. Công Ty Phượng Hoàng kề như... tạm ngưng hoạt động mà tôi xin phép thu lại 10 trang tài liệu mà tôi đã đưa cho cô mượn hôm nay.

Kính chúc cô ở tại bình an mạnh khỏe. Tôi đang dọ hỏi mới giải quốc để sắm một hòn đảo thơ mộng nào đó ở Thái Bình Dương. Tôi chung công việc xong xuôi, nếu có mua trả thành Bà Chúa Đảo, xin từ nhân tin trên nhật báo Ánh Sáng Thời Đàm mắng cầu : « chấp nhận mua hàng. Bà Giám đốc Công Ty Phượng Hoàng. Tôi sẽ tờ chúc tết đón rước cô trọng thể không kém lũ Băng quang của Nữ Hoàng Anh Quốc.»

ký tên : LÂNG TỬ

(tòn nữa)

Hộp Thư

(tiếp theo)

chuyện chưa thể có được. Chỉ có thể làm được từng vùng nhỏ thôi em à. Em học khoa học chắc biết làm thế nào để có thể thành con mèo, con bão, khói lèo chứ, phải không em.

Em Hân - Ngọc - Diễm - Thúy Gia Định: Chị khuyên em đọc sách là vì chị thấy em bỏ cả thí giờ đi tìm tới những điều không có ích gì. Em nên coi lại bài báo chủ nhiệm viết trong số 29, về **« Điều nên tránh »** có **« Điều không cần biết »**. Tôi nói quá về những điều mà chị làm mất thời giờ và có khi còn tai hại cho nhân cách nữa. Chủ trương của T.N là giúp các em về phương diện giải trí và giáo dục. Nếu em thấy đọc T.N có ích lợi cho em chút nào, điều đó làm cho tôi soạn rất vui vì đã đúng lý tưởng. Nếu em quan niệm nào giờ chị mua báo vì có bài của mình thì chị thấy không cần bàn thêm nữa. Bài các em gửi về mà hay, hợp với chủ trương của tôi soạn thì tôi soạn rất hoan nghênh và ước mong tìm thêm được các bài viết mới. Không bao giờ T.N vì muốn giữ độc giả mà phải đăng bài người đó, nếu sự đó không theo đúng mục đích trên. Vì như thế là phạm vào quyền lợi của mấy ngàn độc giả không có bài đăng, cần đọc những bài có giá trị em ạ.

Em Liên - Thúy: Em đã thương quá đi thôi. Em đã vò Vườn Hồng rồi đó mà, khổ. thắc mắc nữa. Ai sao mình vậy, em cứ xung hô như các anh chị: bác Chủ nhiệm, chú Chủ bút, chú Bách Khoa, anh Bình Electronic, chị D-P-K v.v... hổ ai cười là em khóc như luồn, thế là cả làng sợ xanh mặt, hắt dầm nước nữa, phải không cưng?

Em Hân - Ngọc - Dung Gia Định: Phải lập viết cho ngay lại nghe em. Đừng viết bằng mực đỏ. Bộ em không đọc bài của chị Diễm Thúy viết ở Vườn Hồng sao em. Nếu quý mến chị, em nên dùng thí giờ đọc sách báo, nghiên cứu mấy trò chơi lật vật để bày cho các bạn, em nhé.

Em P-T-M Saigon: Chị tiếc rằng không thể trả lời thư riêng, chị cảm thông nỗi buồn của em. Sự không được đọc sách báo đối với người đam mê đọc, là một hình phạt, có khi kẽm phạt phát triển lên vì bị cõi đơn quá

đó. Em nói rằng những lời khuyên của chị đối với em là vô ích, vì em quá yếm thế. Chị hiểu. Chị không khuyên gì hết. Chị chỉ xin đọc lời cầu nguyện của 1 người yêu đời: « Nếu Thương để bắt tần tật, xin cho còn hai đôi mắt, nếu bắt mồ hôi, xin cho còn 1 ngón tay để sờ chữ nổi để còn đọc được sách ». Chắc tình thế em đâu đến nỗi bị thảm đến thế, vậy em rằng vùng vẫy để có thể đọc được sách em nhé.

Thư cần phải chú ý vẫn điệu em ạ.

Các em Minh Phương (Cai Lậy) — Phương Đài (Gia Định) — Ban 12 (Balat) — Linh Phương (Saigon) Mai Kim Hoa (Gia Định) Ngọc Hạnh (Long An) T.H. Cầm (Saigon) Bích Châm (Gia Định) Huỳnh Xuân Đam (Bồng Sơn) Hoàng Phương (Biên Hòa):

Bà nhận được thư, chị chân thành cầu chúc các em tất cả những điều các em đã chúc chị, và xin các em thông cảm chị trả lời chung thế này cho man đỗ các em khỏi chờ đợi nhé.

Thương mến tất cả các em

Nhân chung tất cả các em:

1— Có một số em muốn gửi chị đóng bộ, chị rất tiếc không thể giúp được vì công việc của tôi soạn linh tinh lắm, nhận đóng rồi lắn lộn của các em, chậm trễ v.v... rồi các em lại buồn, lại phiền trách lung tung mất cả vui. Tuy nhiên, chị sẽ tìm một địa chỉ rồi sẽ loan báo nhé.

2— Các em gửi mua Hương Thu vì không biết giá tiền nên gửi nhiều quá, thành ra phải trả lại mất công chị mua bưu phiếu. Các em chỉ gửi về 1000đ (một trăm đồng) thôi, là đủ đủ cả tiền cước plus bảo đảm rồi.

3— Các em gửi bài về nền viết riêng mỗi mục ra 1 tờ giấy rồi, để tiện cho chị gửi tới các vị phụ trách. Dùng viết chung vào một tờ giấy, đầu tiên là thư cho chị, rồi tới là quên, nhớ chị hỏi dùm chủ Bách Khoa,... rồi «... tiện thể chị nói với anh Bình» v.v... chị không làm sao xé tờ thư đó ra để chia cho mỗi người một mảnh được.

4— Từ 6 tuổi, bắt đầu đánh vần được báo Thiếu Nhi cho tới 30 tuổi đều có thể lấy thẻ gia đình T.N. Trên 30 tuổi nếu có vị nào muốn thẻ gia đình thi T.N. xin hân hạnh mời gia nhập. Vậy xin các em đừng thắc mắc rằng: «em.... tuổi có còn gia nhập được không?» nữa nhé.

5— Để tránh phiền phức cho các em, T.N. không mõi mục giới thiệu hoặc nhân tin các em với nhau. Vậy xin các em đừng đòi điều này nữa.

Quí vị sau đây chặng tôi đã gửi bảo đảm bảo :

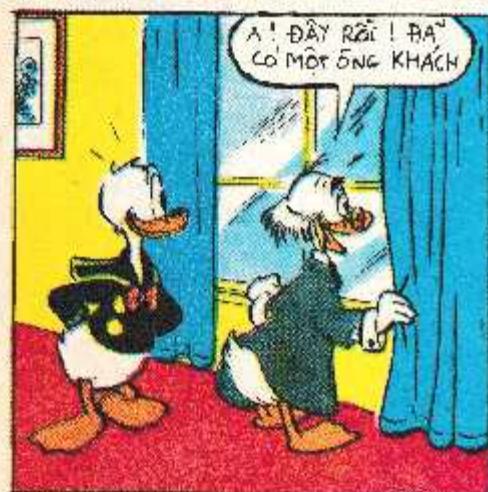
L.M. Đặng Văn Tú — Ông Quách Gia — Ông Nguyễn Ngã.

Và các em :

Trương Đức Ngữ — Thảo Quyên — Lê Việt Ngọc Hoàng Long — Nguyễn Mao — Lê diên Sơn — Ngô Huy Hòa — Nguyễn Văn Trinh — Như Uyên Hoàng Phương — Lê Ngọc — Vĩnh Khang — Nguyễn Ngọc Quang — Nguyễn Đường Nguyễn Huy Trinh — Hồ Hùng Ngọc — Bùi Văn Minh — Nguyễn Đức Thành — Lương Văn Ninh — Ngọc Hạnh — Lê Văn.

Bà đã nhận được từ ngày 1-5-72 đến 6-5-72 của các em :

Nguyễn Văn Giàu, Trí Dũng, Hoàng Quốc Việt, Linh Phương Trang Tử, Trương Văn Hiền, Xuân Thông, Việt Hậu, Tăng Kiến Lửa, Tăng Hữu Tiến, Nguyễn Thị Nga, Thủ Khoa Huân, Văn Tuấn, Hoàng Pháo, Minh Phương, Nguyễn Thị Hồng, Lê Anh Dũng, Cô May, Lê Phi, Lê dương Thạch, Ngô Huy Hòa, Huân Sơn, Hoa Linh Vũ, Thế Linh, Bằng Linh, Nguyễn Cảnh Diển, Thúy Vy, Trương Bông, Trương Thị Sen, Trần triết Tâm, Hồ hoài Thành, Trần Mai, Nguyễn Hả Nguyễn, Lê Phát Tân, Nguyễn Hùng Thiện, Đặng Thành Bách, Bảo Hùng, Thủ Cà Hổ, Hoàng Lan, Lê quang Tý, Dã ly Vũ, Nguyễn Thúy Giang, Phạm hoài Nhân, Trần Ngọc Pháp, Trần Văn Dây, Trịnh Công Truyền, T.H Cầm, Chân Quang Tường, Hân Ngọc Diễm Thúy, Mây Huân, Nguyễn Thị Hùng, Phương Đài, Phiên uyên thư Phương, Nguyễn Đức Hiệp, Ngô Thị Thành Khuê, Hồ Thành Phương, Phạm Hồng Phương, Hồng Thúy P. Thành, Anh Sơn, Thái Thị Ngọc Diệp, Võ Việt Tâm, Nguyễn Hiền, Nguyễn Văn Cà Lơ, Kim Sơn, Nguyễn Dinh Dũng, Triệu Phước Thuận, Sầu Mây, Phạm hoài Nhân, Trần Thời Hưng, Thủ thảo H. T. Nhơn, Sĩ Huân, Lê quang Đán, Nguyễn Thị Kim Hoa, Nguyễn Hữu Voi, Nguyễnenthal Hùng, Châu Bá, Vũ Văn Luận, Tây Phong, Trần Hùng, Bạch Sơn, Nguyễn Minh Khiết, Trịnh Quốc Trung, Trần trường Thành, Lê Minh Lợi, Ngọc Linh, Bằng sỹ Nghĩa, Phương trời Văn Nguyệt, Phạm Thành Thủ.



© 1971 — Walt Disney Productions.